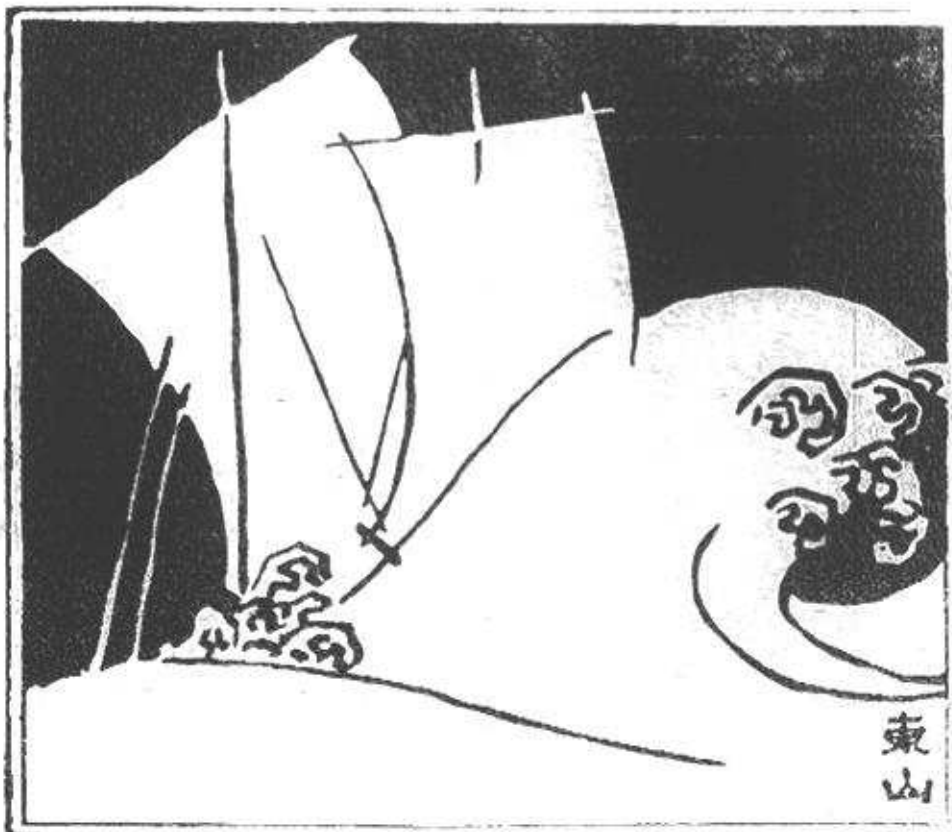


# Phong Hoá

DEC 11 1954  
VS 4-319

TUẦN BÁO

DEPT. OF CULTURE  
RES. DIV.  
11 OCT 1954



■ XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM ■

TÒA SOẠN VÀ TRỊ-SỰ SỐ 1, Đường Carnot — HANOI

Giấy nói : số 885

Giá bán : 0310

Các nhà thương học và binh dân ở Xã Hội  
ta đã điều công nhận rằng :

**Sở Xe Đám Ma của M. Louis CHÚC**

là một sở mà các nhà thương và binh dân ở Xã Hội  
có thể tin cậy được.

**Vi** Sở này có nhiều chiếc xe ô tô của Nhật và  
Giáp, chiếc là người của mình, cả loại, một loại, và  
đơn, xe ngựa, và xe ô tô cỡ nhỏ, cũng quân đội.

**Nên** công việc rất chu đáo, nhanh chóng và đúng giờ không  
hề để ai phàn nàn hoặc quá trễ.

Sở xe ở phố Hàng Cát số 22 - Giáp Nội 51

**QUỐC-HỌC TÙNG-SAN**

Sở-Cường biên tập

**PHO CHIEU THIEN-SU**

Thi văn tập

Đặt sử thi văn và nguyên bản

**Sơ-kính Tàn-trang**

Của ông PHẠM-THAI tức PHỤNG  
tức CHIÊU - LÝ

Sách giấy 112 trang. Giá bán 0\$30

**NAM-KY THU-QUAN**

xuất - bản

17. B<sup>d</sup> Francis Garnier - HANOI

Téléphone : N<sup>o</sup> 882

**LẠC - DƯƠNG**

N 83 RUE DE LA SOIE - HANOI



**Tailleur et Soierie**

Coupeur expérimenté

Tissus de bonne qualité

Prix fixe et Modéré



**BỘT KEM**

Bán buôn bán lẻ tại hiệu

**DANG-THI-LIEN**

25 Phố Hàng Trống Hanoi

Giấy nói : 795

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN

**Một việc cải cách trong nghề làm kem  
(CRÈMES GLACÉES)**

Dùng kem-bột « Pronta » (crèmes en poudre)  
thì không cần phải tay nghề, ai ai cũng tự  
dành lấy được kem cực ngon, cực thơm, cực quánh,  
mượt nhẹ, chế được đủ các hương vị tùy sở thích :

Không phải sửa soạn lịch kịch và đun nấu phiền phức  
như lối làm kem thường, chỉ trong 5 phút là xong cối  
kem.

At muốn nếm thử kem đánh sẵn, xin quá bộ lại  
hiệu :

**A LA REINE DES GLACES**

25. PHỐ HÀNG TRỐNG - HANOI

Giấy nói : 795

# SỰ NẤU RƯỢU Ở BẮC-KỲ VÀ PHÍA BẮC TRUNG-KỲ

BẢN TRƯỞNG TRÌNH DỰ ĐỊNH CỦA NGHIÊM-XUÂN-MIỄN

Đến tháng Juillet sang năm chính phủ vì các đại biểu thỉnh cầu, đã định bỏ các độc quyền thỉnh cầu và đại ý sẽ cho phép dân Annam nấu rượu.

Nghe như chính phủ đã lập một hội đồng để tìm phương kế thi hành cái vấn đề cho phép nấu rượu, Tôi chưa biết hội đồng ấy đã làm những việc gì và hành động thế nào có người nói rằng chính phủ sẽ cho mười bốn người tây hay người Annam có đủ tiền mở thêm mười nhà máy nấu rượu để cùng làm với nhà hiện độc-quyền-nấu-rượu.

Đồn rằng: Mỗi bọn ấy phải bỏ vốn ít ra là 100,000p. để lập một nhà máy cất rượu lo tát. Chung quanh máy tương cao chỉ để một cửa, vào có doan giữ kiểm soát và thu thuế rượu đã làm ở đấy ra. Như thế thì xem ra vẫn còn là một thứ độc quyền. Trước kia độc quyền vào một tay hiện độc quyền nấu rượu, sau này sẽ gia án thêm cho mấy bọn khác.

Người khác lại bàn rằng xin cho thực tự do ai muốn nấu rượu cũng được. Nếu chính phủ không muốn thiết thuế rượu sẽ phân bổ vào dinh vào điền phải chịu. Dinh vì uống rượu, và điền vì xuất sản ra thóc gạo để nấu rượu. Phân bổ như thế không công bằng vì ruộng không cấy cả thóc nếp và cũng may còn nhiều người Annam không thích uống rượu.

Cứ ý tôi, bản dự định nào về vấn đề tự do nấu rượu muốn được sống để thi hành phương diện bản ấy phải vừa ích quốc vừa lợi dân.

Tôi xin hiến chính phủ cùng công chúng

một bản-chương trình dự định đạt theo hướng ấy.

Nếu tôi có sơ suất điều gì, xin các ngài lưu tâm về việc rượu này, làm ơn chỉ bảo cho tôi biết.

## Dự định cho các người dùng rượu được phép nấu rượu

Những người dùng rượu trong một làng hay một xã có thể họp lại xin phép chính phủ nấu lấy rượu cho dân trong làng hay trong xã dùng.

Nhưng phải nấu rượu bằng một cái nồi theo đúng như cái nồi kiểu mẫu của chính phủ, phải nộp thuế cất rượu theo như số thuế chính phủ sẽ định, nhà nước phải đặt một hội đồng gồm vài người thiện nghệ để suy xét khám xét việc này cho dễ mà làm thành ra một kiểu nồi cất rượu. Nồi ấy tráng khoảng đã nhất định nên cất luôn trong 24 giờ chỉ được một số nhiều nhất là bao nhiêu lít rượu, không thể nào cất được quá số ấy.

Ai muốn nấu rượu phải mang trình chính phủ một hay vài cái nồi theo đúng kiểu mẫu phải ký giấy cam đoan chỉ được dùng cái nồi ấy để cất rượu.

Một hội đồng khám xét cả các nồi, nếu nồi nào đúng như kiểu mẫu thì sẽ đóng dấu vào nồi và phát cho một số thứ tự để về sau gì đánh thuế.

Vì cách bắt buộc dùng nồi kiểu mẫu, ấy mỗi ngày cất được bao nhiêu, chính phủ đã biết trước cả rồi. Cho nên sự kiểm soát việc nấu rượu thực là giản đơn.

Chả phải cần nhà doan canh cửa sớ nấu rượu nữa, chánh lũng hay lý trưởng có thể đảm nhận coi sóc sự dùng nôi ấy. Xưa nay lý trưởng vẫn phải giữ trách nhiệm thu thuế thân, thuế điền nay giao cho thu cả thuế rượu cũng có thể được. Người nấu rượu lại phải ký quỹ một số tiền ở kho bạc, để phòng khi không giả được thuế cất rượu thì nhà nước trích vào quỹ. Thuế rượu phải nộp trước và nộp từng tháng một.

Nay cho phép cả các hội gồm những người dùng rượu được nấu rượu thì họ không cần phải làm rượu lậu vì họ có thể mua rẻ được thứ rượu họ sở thích. Ai có nấu rượu lậu lắt không giấu họ được vì họ chỉ coi sóc có một vùng nhỏ hẹp. Như thế có lẽ mất hẳn sự nấu rượu lậu. Các người uống rượu ai cũng đến mua ở các sớ được phép nấu rượu thành ra các xưởng ấy sẽ tiêu thụ được nhiều hơn các ty bán rượu bây giờ. Sự bán rượu lũng bội phần lên như thế rồi sau sẽ có ích cho công quỹ.

Nhưng tôi linh phải so sánh lấy số đồ đồng về thuế rượu ta kể từ khi mới đánh thuế dề sáy cái lên nền đặt thuế cất rượu mới. Năm nào tiêu thụ được nhiều rượu ty nhất là đã bán được 1.0000.00 lít rượu ty nguyên chất : nhà nước đánh thuế 0p.45 một lít, thành liền thu được 4.500.000p. Nếu tính chữ số đã liệu về việc rượu ty và linh cả những năm bán kém thì mỗi năm nhà nước thu lịch về việc rượu chỉ được từ 2 đến 3 triệu bạc thôi.

Các người được phép nấu rượu sau này phải cùng nhau nộp nhà nước cho đủ số tiền ấy. Vậy tôi xin chính phủ ban phát 1.200 cái mơn bài, mỗi cái được phép dùng 24 giờ cất nhiều nhất là được 100 lít rượu 35 phần.

Mỗi mơn bài xin nộp nhà nước mỗi tháng 200p. như thế nhà nước không phải chi đồng nào mà thu nguyên tịch được hai triệu

tám mươi tám vạn bạc : 200 x 1200 x 12 = 2.880.000p. Khi phân chia số 1.200 lò rượu ấy, xin nhà nước hằng theo số bán rượu của 410 ty to mà liệu phát mơn bài về sau sẽ thêm bớt.

Cách phân chia những sớ nấu rượu nhỏ ở các lũng các làng như thế thành ra có thể dùng ngay một phần thóc gạo xuất sản cùng ấy để nấu rượu, nuôi được nhiều lợn để bán xuất cảng và lấy phân bón cho tổ ruộng. Như thế dân nhà quê ta chỉ cần cấy lấy ăn mặc, độ này đương thiếu thốn về sự không bán được thóc gạo, sẽ có thêm công việc làm và được sung túc một tý. Rượu bán thẳng cho người dùng lấy một giá phả chẳng vì không phải đóng chai chờ chờ từ xa lại. Nếu sớ này bán rượu kém hay giá cao thì người ta có thể đi xa một vài cây số mua ở sớ làng giềng. Luật cạnh tranh sẽ bắt buộc các sớ nấu rượu ấy cất rượu càng ngon cả bán giá càng hạ đi.

Đại ý bản dự định của tôi như thế, nay xin hiến công chúng suy xét.

Tôi giám quyết rằng phần nhiều người Annam sẽ cùng tôi xin với chính phủ bảo hộ công nhận cái bản dự định của tôi vì thế hành ra dân Annam vừa được lợi nhiều vừa khỏi phải phiền nhiễu mà nhà nước lại không thiệt lý nào.



## CON NHÀ VÔ GIÁO-DỤC

« Con nhà vô giáo-dục » - Câu rủa ấy thường thốt ra bởi miệng những kẻ hạ lưu, xong ta nghĩ kỹ mà xem sẽ thấy rằng : nó thâm trầm mà sắc đáng, vì ở dân tộc nào cũng vậy. Nếu người đã không có giáo-dục thì tất là hạng người gian ác xấu-sa.

Có thể thực !

Một dân tộc muốn được vẻ vang không thể không có một nền giáo-dục vững vàng mà cho dù « mới hay cũ » đạo làm con khi còn nhỏ phải tuân theo cái luật giáo-dục trong gia đình, rồi khi trưởng thành ta mới bước ra ngoài xã hội.

Chúng ta ai từng lưu ý đến cách giáo-dục của các nước văn minh chắc cũng đã rõ, trong khi họ tung hoành trong vũ-trụ « mới » họ cũng vẫn đang chú trọng đến chỗ gia đình giáo-dục là một chỗ rất cần . . .

Còn ta ? ta ngày nay không kể mấy ông đồ gàn có tính cố chấp đã chẳng biết lọc lấy cái hay của nền luân lý xưa, lại chỉ khư khư giữ lấy mấy câu sáo « cổ hủ » trên cửa miệng, ngoài ra số đông các ông cha bà mẹ thường gi dạy con một cách cầu thả mập mờ dù « mới cũ » cũng không biết phân biệt cho rõ chỗ nào « hay » hay « dở ».

Ngán thay ! một dân tộc như dân tộc ta vốn tự phụ là « Văn Hiến » đã theo văn hóa Khổng-Mạnh, hàng mấy nghìn năm mà rút cục đến nay : cha mẹ chưa hiểu hết đạo làm cha mẹ, vợ chồng chưa hiểu hết đạo vợ chồng con chưa hiểu hết đạo làm con, cái nạn ấy có ở ngày nay phải chăng ta ta chẳng biết tự trọng lấy nền giáo dục.

Nói thế không phải chúng tôi quá lời, vì xét ra chính ta chưa có tinh thần giáo dục đúng đắn nên họ chưa biết kính trọng pháp luật của gia đình. Nói trái lại, cho đúng thì vì gia đình chưa có pháp luật tôn nghiêm nên chỉ đứng giữa hai bức tường « mới » và « cũ », họ không biết ngã về bên nào là phải, thành ra chỉ-bướng hông lỏng : điều hay khó học thì họ bỏ, điều dở dễ làm thì họ theo. Thế rồi bước qua ngưỡng cửa gia đình lên bậc thang xã hội họ sẽ trở nên một người đại ác xấu sa, ấy là những người chẳng có đời chút lương tâm.

Ở giữa dân tộc đã trải bốn nghìn năm lặn lội với tang

thương, mà chưa có được một nền giáo dục đích đáng để đưa đường chỉ lối cho bạn trẻ thì còn hòng gì mạnh bước trên đường tiến-thủ được.

Vậy về vấn đề giáo dục tôi rất mong các nhà trí-thức biết lo đến tương lai của giống nòi, mà lưu tâm nghiên cứu dù có dung-hòa cả hai nền giáo-dục « mới cũ », nhưng cũng phải cho thích hợp với trình độ người mình, rồi lấy báo chí (nhất là tạp Phong-Hóa này) làm cơ quan truyền bá phổ thông cho các ông cha bà mẹ coi đấy làm khuôn mẫu để bảo ban con cái . . .

Lại một điều tôi đáng mong hơn nữa là các bạn trẻ cầm đèn tờ báo chớ nên chớp mắt bỏ qua cái mục « gia đình giáo dục », thì lo gì trong xã-hội ta chả có ngày tiêu diệt được câu rủa « con nhà vô giáo dục được ».

K. G. ĐÀO QUANG-THIỆU

## Chung quanh vấn đề già, trẻ

*Bản chi tiếp được của một bạn đọc báo bức thư sau này có tinh cách Phong-hóa, vậy đăng lên đây để rộng đường dư luận.*

Phong-hóa số 7 ra ngày 23 Juillet 1932, ông Khúc-giang bàn về vấn đề « Tân Cựu » phản đối nhau, ông nói sẽ hết sức tìm những cái hay, cái dở của hai bên rồi tìm cách điều hòa để mong riu rít nhau lên con đường tiến thủ. Những tấn kịch mà « Tân Cựu » xung đột nhau, kỳ giả được tai nghe, mắt thấy, xin bày tỏ ra đây để rộng đường dư luận.

Làng kia, xưa nay vốn là dân thuần thục, ưa yên ổn không sinh truyện ghen ghét nhau, cả năm không có việc gì kiện tụng nhau, có thể gọi là một dân có

mỹ tục vậy. Nhưng ít lâu nay này ra mấy anh « tự phụ » ghen ghét, quyền hành, rồi sinh sự làm nát dân, chia ra đảng này, đảng nọ dân phải nhiều nỗi thiệt thòi.

Làng này hiện bây giờ có ba đảng phái :

1. *Phái thủ cựu.* -- Phái này ngoài những các cụ bộ yên phận « lão già an trí » ra không giần kẻ mà cũng không nên kẻ, còn có một bọn thầy dui, văn dốt, vũ rat, họ chỉ khua môi, múa mép cổ động những người trợ phú những hạng háu danh cho đông bè đảng. Họ bám vào những người trợ phú để kiếm ăn như những ký sinh trùng, động đến việc gì họ nói khòa, nói khéo để lấy tiền ra rẫy, đối với bọn háu danh, hạng vô học thừ họ dùng

trên tay chân sai phái như kẻ đầy, người tớ vậy.

Họ chỉ chuyên tìm cách ngăn trở việc cải lương, họ vượt quyền lợi đồng kỳ hào và tộc bần, tự mình hành, chẳng kể chi hương ước, chẳng nề gì chức dịch. Nếu có, vì công ích phải đi trình thì họ vu cho tiếng kiện dân làng, kiện cha, kiện chú rồi họ lại dọa không ăn ngồi với, họ bới lông tìm vết đi kiện chức dịch, lấy bề lực, kim tiền, vận động người trong phái họ ra làm để giữ lấy chính quyền, để thỏa lòng rục rục lợi. Một việc mới xảy ra ngay họ, trong một kỳ tế tự, họ không theo hương ước, bắt làm heo như ý họ đến nỗi sùi sụt thì liền thiu thối ra, làm ó uế cả chốn đình chung, họ phạm hương ước, khinh mạn thánh thần, miệt cả dân đình mà họ còn giám cả gan

tìm những chứng cứ viên vóng ra kiện chức dịch.

Việc này còn nằm trong bản giấy huyện nha chưa phân xử. Họ có biết đâu, rằng vô phúc đáo tụng đình.

Ngoài cách ngăn trở việc cải lương ra, họ còn chuyên một khoa ăn nỡ. Đầu trong làng ai có việc gì mà phải mời đến họ, thời thì chiêu chuộng bằng thần lợi.

2. *Phái cấp tiến.* - Trong phái này có nhiều người tân tiến học thức, làm việc rất sốt sắng, chỉ cốt làm lợi cho dân, cải cách những sự xa phí, bãi trừ những hủ tục, không quản khó nhọc, tốn kém không nề, mong riu rất dân em lên con đường tiến thủ. Tuy tình khí nóng nảy, nhưng phũ chung vẫn có nhiều đức tính, đoạn này xin đồng ý với ông Khúc-giang.

3. *Phái ôn hòa.* - Tiếng gọi cho sang, thực ra thì gọi là phái «Ba P.ải» - Phái này gồm những hạng bả ừ. Lý gặt Kỳ Khoác, nhiều Ân, Phó Trè, Chánh Chén, thân họ như người máy bảo sao nghe vậy. Nói đến việc ích quốc lợi dân thì họ u u minh-minh, bả đến việc cải cách thì họ ừ họ gặt, kinh tế không hay, xã giao không hiểu, thật họ sống trong đời vô tư lự làm việc chia-dưa-mạnh-bè nào theo bè ấy, phái này vô hại, giá có người thừ thời, hiểu tâm lý, giảng nhẹ phái cho họ nghe, bảo điều rõ cho họ tránh thì một ngày, kia họ sẽ thành người tốt mà quay về đường chính được.

Trong những hương thôn mà có nhiều bè đảng như thế thì chính sự sao khỏi hủ bại được. - Muốn quyền hành ở trong tay, bọn thủ cựu tự phụ thì dẫu em

còn trông cậy vào đâu, chỉ nay đóng góp việc này mai đóng góp việc khác, thì phỏng trong lúc kinh tế khó khăn này, người dân chịu làm sao cho nổi, bé miệng không kêu lời trời, ít tiền đành thuê thuê. Nếu quyền chính ở trong tay phái tân tiến chuyên lấy công tâm mà giúp việc ích chung thì bên cạnh còn bọn thủ cựu kia họ chỉ chực ngăn trở phá hoại thì mong sao đạt tới mục đích được; hai phái, hai tư tưởng sự hần vi lại khác nhau thì còn mong bao giờ hợp tác được. Đã dẫu bọn thủ cựu đi chẳng? Không được. Tìm cách dung hòa hai phái thật rất khó khăn, giao công việc cho bọn thủ cựu thì nạt dân mà phá tân tiến giữ quyền hành khó làm việc, không ích gì. Nay chỉ có một cách là trong ban hội đồng ta phải vận động cho những người có tư tưởng mới sen vào làm việc một ngày một đồng để bình vực lợi quyền cho dân em phái họ giữ phái kia thì những sự những nhiều có chẳng mới bới đi được mà dân đỡ được thiệt thòi. Ngoài ra ta lại phải khuyến khích hạng thiển niên, riu rất họ lên con đường quang minh chính đại thì việc cải lương của chính phủ ban bố cho dân mới có kết quả tốt tươi được.

TỬ TRUNG : V. L.



**MUỐN KHỎI CHẬU VÀO LỢ!**  
 Nên dùng **THUỐC CÁI SỐ 39**  
 GIÁ 600  
**TU-NGOC-LIEN**  
 78 HÀNG BÔNG HÀ NỘI

# SỢI TƠ HỒNG

Xưa Vi-cổ lên núi chơi tình cờ gặp một ông già đương ngồi dưới giếng xem sách. Tính tò mò, chàng lại gần liếc mắt nhìn xem thì thấy sách toàn giấy trắng. Lấy làm lạ, chàng liền lán la hỏi chuyện :

— Thưa cụ, sách của cụ tính giấy trắng cả thì cụ xem cái gì mà ra dáng cặm cụi thế ?

— Sách này trần gian không có. Nhà thầy vốn mắt tục nhìn sao ra chữ mà nhìn cho uổng công.

— Thế thì cụ chắc là tiên mà sách này là thiên thư. Duyên đâu may mắn, kẻ tiểu sinh được gặp cụ ở đây xin cụ rộng lòng chỉ giáo.

— Sách này là hôn thư. Hồ đã biến vào đây ai lấy ai ở dưới trần thì dầu muốn nghìn cách trở đi nữa rút cục lại cũng phải cùng nhau nên đôi lứa.

Nói dứt lời cụ lại moi ở trong áo ra một cái túi gấm đựng đầy những tờ đỏ mà bảo Vi-cổ rằng : « tờ này đề buộc cho những người đã có tên liệt vào hôn thư ».

Thấy cụ dễ dãi, chàng Vi lần khăn hỏi xem duyên phận của mình ra sao ?

Cụ già thông thả dở hôn thư ra xem rồi bảo Vi-cổ có duyên cùng con gái Trần-thị ở chợ gần đây hiện mới lên ba tuổi.

Chàng Vi nghĩ mình đã khôn lớn mà người có duyên sợ mấy miob mới lên ba thì bao giờ thành gia thất nên hỏi lại cụ già có thể nào thay đổi được không ?

Cụ già cười bảo rằng : « số đã định, thay đổi làm sao cho được ».

Chàng Vi nghe nói lặn ngẩn muốn hỏi nữa thì ngoảnh đi, ngoảnh lại một trận gió thoảng qua, cụ già đã biến đi đâu mất.

Một mình lủi thủi về nhà, hôm sau chàng Vi đi dò xem con gái họ Trần ở chợ là ai thì ối thôi ! Trần-thị là con mụ ăn mày mà đưa con gái thì bưng beo nhem nhuộm. Chàng ta lấy làm tức giận liền thuê quân vong mạnh đâm chết đứa con gái ấy, nhưng nó lại thoát được chỉ bị thương ở cạnh mắt mà thôi.

Rồi thì thắm thoát ngày qua, tháng lại, đã mười mấy năm dằng dằng mà Vi-cổ duyên phận vẫn chưa dẫu vào đâu. Mãi đến khi chàng thi đỗ làm quan trong Triều mới đẹp duyên cùng con gái một vị quan to. Trong lúc thư nhàn vợ chàng bỏ cảnh thoa gài mái tóc ra để lộ một cái sọc

sau chàng hỏi duyên cớ mới hay rằng người này chính là người ngày xưa. Nhắc đến Trần-thị thì mụ đã sa chơi miến cực lạc và mụ chỉ là đường mẩu của nàng mà thôi. Còn nàng vốn là giòng trăm anh vì gặp cơn gió biển nên Trần thị nuôi nấng. Sau nàng gặp bạn cũ của cha nhận đem về nuôi rồi gả cho chàng.

Theo chuyện này thì ai lấy ai đều có số định mà một khi tên đã ghi vào hôn thư thì không còn chánh đầu cho khối Cụ tơ hồng tức là cụ tiên coi việc vợ chồng của nhân gian : ai lấy nhau, bỏ nhau cũng là tự cụ mà ra cả.

Thế mà hiện nay họ lấy nhau, bỏ nhau dễ quá thì nỗi ấy tự ai, có phải tự cụ tơ hồng mà ra không ? Lại vừa rồi nghe chuyện ở đâu có con gái đến 45 chồng thì cũng là tự cụ liệt vào hôn thư ru ? Tiếc thay, cụ đã là thần tiên mà cụ còn ồm ở ngồi se chi cho mọi người đến 45 lần và liến vào hôn thư đến 45 lần thì nghĩ cũng lạ cho cụ lắm chớ.

Than ôi ! lòng người càng ngày càng đơn bạc nếu cụ chẳng liệu chữa thôi ồm ở, cụ se những

## Câu tự ở đâu ?

LUY

Bạn thiếu niên, nhiều người quá ham mê sắc dục, hay bị bệnh tình chữa không tuyệt nọc có khi dùng thuốc quá công, chầu thân suy nhược, dĩ tính, mỏng tinh trong nước thương có vẫn như sợi chỉ (filaments) muốn đường từ từ, hoặc hữu sinh vô dưỡng thì nên kịp dùng *Kiên-tinh tư thận hoàn* Thanh-Hà chỉ ít lâu thân thể tráng kiện, ăn ngon ngủ yên như thường không còn lo ngại cái nạn tuyệt tự nữa. Thật là một mồi thuốc cứu tự không đầu bằng. Giá hộp 1\$5.

— Có phòng riêng chuyên chữa bệnh tình và bán đủ Cao Đan Hoàn Tân.

NHẬN CHỮA KHOẢN KHÔNG KHỎI KHÔNG LẤY TIỀN

THANH - HÀ DƯỢC - PHÒNG

55, Route de Hué - Hanoi

nhằm, se rồi lại cười, cười rồi lại  
thì lỗi cụ chẳng vừa đâu  
Mà nhất là ở nước Việt Nam là  
vóc luân lý xin cụ đừng có ỡm  
mà se cho ai đến 15 lần cụ nhé.  
Nên sớm liên kéo người ta  
hận biết là cụ làm bậy rồi thì  
xin họ bỏ lễ tế tở hồng đi  
cụ hết hưởng xôi gà đấy, cụ  
nghe chưa.

Quốc Quang



## Đốt tên ăn cướp và Quan thẩm phán

Từ báo Tàu có đăng chuyện sau đây, xin lược  
đăng lại, hi vọng các bạn đọc.

Một bác sỹ luật khoa, mới tốt  
giới ở đại học đường bên Mỹ  
được chính phủ bổ cho chức  
thẩm phán tòa án tỉnh Chi-  
ang. Viên thanh niên tư pháp  
này nay đã được hấp thụ  
án mình tư tưởng Âu-mỹ mặc  
dù nhưng trong óc vẫn chưa gột

rửa được cái cấu ghê của con  
người tham vàng bỏ ngãi.

Một hôm quan cho đòi một tên  
cướp mới bị bắt được để lấy khăn  
cung riêng trong tư thất; ung  
dung ngon ngọt quan bảo tên kia  
rằng:

— Nay thẳng kia, mi đã là n  
việc phi pháp bị bắt giải vào đây,  
quyền thẩm phán ở tay ta, tội  
mi nặng nhẹ thế nào tùy lượng  
ta tăng giảm.

— Bẩm đại quan, đền giới soi  
xét cho chúng tôi nhờ.

— Ông cho gọi con lên đây là  
muốn tìm cách gỡ cho con nhẹ tội  
và giúp cho con lấy ít tiền tiêu,  
vì ông thấy con là người mà, mũi  
không phải là phường đạo tặc.  
Con đã chót đại theo người ta  
sui, dù đi ăn cướp, không may bị  
bắt còn hơn đồng đảng chốn thoát  
cả rồi; chốn lao tù con sao thoát  
khỏi, nếu con nghe nhờ ông  
bảo thì ông sẽ lấy lượng khoan  
hồng mà giúp đỡ con. Khổ chủ  
nó là một nhà đại phú, thế

lực có, ai cũng nể vì, có hứa với  
ông rằng nếu con bằng lòng đồng  
cho tên A-Quay là đồng đảng, vì tên  
này có chút tư thù với nó, thì nó  
sẽ cho con một trăm hoa viên, con  
sẽ có tiền dứt lốt bọn coi ngục,  
chúng không hành hạ con nữa.

— Nhưng bầm đại quan, tên  
A-Quay là người con không quen  
biết, y không hề dụ con đi ăn  
cướp bao giờ.

— Ông cũng biết như thế, nhưng  
con đang túng tiền, thì cái món  
100 hoa viên kia được việc cho  
con biết ngần nào!

— Bẩm đại quan con không  
giám vu oan cho người vô tội  
Con vì túng tiền lại có tình cả nghe  
bắt dặc rồi phải theo anh em đi  
ăn cướp, nhưng mong cho khỏi  
lúc thiếu thốn này, nhưng con  
vẫn là người lương thiện, tên ph  
gia kia dù có bạc vạn tiền mu  
cũng không làm cho lương tâm  
con mờ ám được.

Khúc Giang

## MỘT ĐỀU ĐÁNG MỪNG

### TRẮNG THÂN LỤC TINH HOÀN (THUỐC BỔ ĐÀN ĐÔNG)

Đã thuốc giúp cho da trắng mịn màng, tươi trẻ, mặt nhợt, đi tinh trong giấc ngủ ăn  
uống không biết ngon, tay chân nhức mỏi, lưng đau nhức trong mình đàn thân. Một lời vẫn thế  
là đủ các chứng bệnh trong người. Giá mỗi hộp... 1/200

### ĐIỀU PHỤNG DỤC LÂN HOÀN (THUỐC BỔ ĐÀN BÀ)

Là một thuốc giúp ích cho máu huyết và bạch đới, nước da xanh xao, gầy ốm, ăn uống không  
mỏi, đau lưng, nhức xương, ăn uống không biết ngon, tất đủ các chứng bệnh trong người. Giá  
mỗi hộp 1/200.

Lotion Nam-Lý lotion Nhà Nam xức tóc đàn bà hiệu Huệ Mỹ, phấn dề  
mặt hiệu Huệ Mỹ và hóa Tây Thi, Brillantine trà Vinh, Thái, bánh Nũ-Công  
bánh Kim-Thời, Savon Việt-Nam Savon hai Châu và các hàng nội hóa khác.

Đại lý độc quyền

### MINH GIANG THƯ QUẢN DƯỢC PHÒNG

2 Rue de Đông-Khánh Phan-Thiết

Y LÊ TẤT GIANG

Chi điểm

MINH CHÂU

Chủ nhân

Salon de coiffure

Rue Gia Long Phan-thiết

P. S. Người nào ở xa, muốn làm đại lý mua sỉ hoặc mua lẻ xin viết thư ngay cho chúng tôi  
chúng tôi gửi hàng hóa đi các nơi theo cách lãnh hàng giao ngân

## Sách bán giúp Hội Dục-anh 40 /.

— Sách có nhiều bài hay.

Xin giới thiệu cùng độc giả  
Phổ-thông Văn xã mới xuất bản  
cuốn *Nhơn tình thế thái*, sách  
dày 321 trang cỡ lớn bằng nửa  
cuốn Phụ nữ, bài vở lựa chọn  
của 3 người viết, các bài sắp đặt  
theo lối mỹ thuật, có nhiều tranh  
vẽ điểm trang. Giá định 0p.25

Tiền bán sách này có trích  
40 / giúp Hội Dục-anh.

Để muốn biết nội dung và giá  
trị của sách xin lấy biên thư  
định có 0p.28 gửi mua. Thư gửi  
cho Phổ-thông Văn xã đường  
Hàm-sở ở Gia Định. (Có mục lục  
các sách gửi kèm theo sách mua).



# THỰC HAY HU

**ĐỒN RẰNG :** Ông Phạm Huy-Lục, đã 2 năm giữ chức nghị trưởng viện dân biểu Bắc-cờ, năm nay vì kém ông « Ngần » là bạn thiết, nên ông không ra chanh chức trưởng viện làm gì, định dề thời giờ làm cho trọn chức vụ riêng của ông là chức tổng thư ký chi hội « Nhân-quyền ». Phải, hoa thơm mỗi người hưởng một ít, nhẽ nào nhà giáo ta lại cố vì mãi dề mang tiếng tham quyền...



**ĐỒN RẰNG :** Một ông thư ký thượng hạng viện Tư Pháp đất Thăng-Long mới đây vào xem tướng ở phố Hàng Bông, thấy thầy tướng cả quyết rằng trong 2 năm nữa ông sẽ được xuất binh tức thì trong vì ông còn một « đinh » với 5 « công » ông

thường cả cho ông hãy tương ngộ... Ai giam bảo ta đang ở trong vòng « kinh tế lưng lầy » ?



**ĐỒN RẰNG :** Chị em xóm Vạn thái và xóm K.T. dục địch đủ nhau (đề chữ một phiên chợ « đêm » để lấy tiền giúp những quan viên thất nghiệp. Chương trình cuộc chợ phiên này sẽ có nhiều trò vui rất nên thú vị, như bịt mắt bắt « dê », như « leo cột » mỡ, như liếm cháo với « vật thi », đại loại các cuộc vui cũng tựa như hội cáit tó. Nào ai là nhân tình cũ của chị em vì tình mà làm lụy, nếu kịp sửa soạn dự cuộc đi dề khỏi phụ tấm lòng nghĩa hiệp của khách bình khang.



**ĐỒN RẰNG :** Ông Nguyễn đình Tép, nguyên chủ nhiệm báo Tam-dân và thư ký ban « tế bản » nay mai lại sắp ra quản lý

một tờ báo lớn chỉ là bênh vực bọn nước lè và cứu mang dề thất nghiệp. Ông Nguyễn người rất cả quyết, tuy người nhưng óc to, việc dự định nà làm gì mà không thực hành được



**ĐỒN RẰNG :** Ở phố hàng Da xấp có một nhà hát cực to ; ở đây sẽ diễn toàn những tích cải lương « đồng pháp » mà đào kép toàn thị là những người đã làm ở các rạp hát khác Hà thành. Cũng được, cũ người mà ta, khéo bày cảnh, khéo xếp trò, khéo cải lương, tuy cũ cũng hóa thành kim được.

HỮA ĐO.

## Sách dạy làm 40 nghề ít vốn

LÀ CUỐN 7A ; TRONG BỘ « CÔNG NGHỆ TÙNG-THỦ » Mục Lục (Phần nhiều làm bằng nội-hóa)

- 1. Chế các thứ xà phòng thường : trắng... để giặt để rửa.
- 2. Chế xà phòng thơm, để rửa mặt đủ các hạng bánh, nước.
- 3. Chế các thứ xà phòng thuốc và xà phòng công nghệ.
- 4. Chế si dẹt đánh da đen thường dùng để đánh giày.
- 5. Chế kem đánh các thứ da màu, như giày vàng và các gia.
- 6. Chế phấn đánh đồ vải, như giấy trắng, mũ trắng.
- 7. Chế thuốc nhuộm lại khăn xếp bạc.
- 8. Chế thuốc đánh răng, phấn, kem, nước.
- 9. Chế thuốc đánh kim khí, thuốc bột, thuốc nail.
- 10. Chế thuốc đánh các thứ lông : lông mày, lông nách, râu tóc.
- 11. Chế phấn thơm bôi mặt.
- 12. Chế kem bôi mặt, kem thuốc, như bôi khỏi nẻ chữa bệnh ngoài da.
- 13. Chế sáp bôi nẻ.
- 14. Nghề chế sáp hồng.
- 15. Chế các dầu thơm dùng trong nghề nước hoa, tỳu, nước gội, nước gội essence.
- 16. Chế các nước hoa.
- 17. Làm tre ướp hoa như : hoa sen, nhài, sồi, thủy-tiến, ngâu và hoa cúc.
- 18. Chế các thứ hương thơm để đốt, để xông, để ướp...
- 19. Chế xi đánh đồ gỗ, da, đá... bằng các vị thường dùng nước lá thay lấy essence
- 20. Chế xi gán nẹp, gán bao thư, gán chai, lọ...
- 21. Chế diêm có phụ các bài hợp kim đánh lửa.
- 22. Chế các thứ vec-ni quét lên gỗ, lên đá, lên kim khí... Vernis-tampon

- 23. Chế các thứ mặt tích thuốc gần.
- 24. Nghề chế mực đen.
- 25. Chế các thứ mực có màu, và mực công, mực bạc.
- 26. Chế các thứ mực bột, mực bánh.
- 27. Chế các thứ mực riêng để viết lên thủy tinh, sắt, kẽm.
- 28. Chế mực tàu hạng nước và hạng đóng bình.
- 29. Chế mực in hoạt-bản.
- 30. Chế các mực in tay in thạch, in giấy, in lụa, in lụa, in lụa.
- 31. Chế các thứ mực viết lên vật để đánh dấu.
- 32. Đánh kim khí để mạ nhôm sơn.
- 33. Mạ kẽm không dùng điện.
- 34. Mạ Bạch kim không dùng điện.
- 35. Mạ Đồng đỏ không dùng điện.
- 36. Mạ Kẽm không dùng điện.
- 37. Mạ Kẽm không dùng điện.
- 38. Mạ Thiếc không dùng điện.
- 39. Mạ vàng không dùng điện.
- 40. Mạ Bạc không dùng điện.

Mỗi nghề đều có bài nói rõ cách thức làm, những điều cần phải biết để có thể tự ý sáng tạo ra các điều mới và lợi dụ để cho hiểu

Sách có nhiều bản để tra để tính toán rất tiện có tự đưa ra chữ

MỘT CUỐN TRỌN CÁC NGHỀ GIẤY 500 TRANG GIÁ BÀN 2p00

Ở xa gửi contre remboursement cả cước 2p45

Mua huôn mua ẽ thơ và mandat để cho nhà xuất-bản nêu sau này :

« NHẬT-NAM THƯ QUẢN DƯỢC-PHÒNG 26 HÀNG BÔNG HÀ NỘI

CÁI GIẤC GIẢI THÍCH

**Nước là ma và nên hồ,  
Tay không mà nói cơ đồ mới ngoan.**

Đứng về phương diện khoa học mà nói, câu ca rạo này hình như vô nghĩa: có lửa mới có khói, có bột mới thành hồ, có lẽ nào nước là ma và nên hồ, không vậy, không nữa, không lại không sao bác thợ mồi giấu tài thành công không làm thành được giấy, tiền rỗng, voi giấy, họa chăng là tài trí đầu thành nhân, hồ không hoàn vũ, chỉ sông sông nước, chỉ nài nài tan như Phan lễ-loa, như Chung-vô-Diệm, như Phật là Quan âm, như Thoại ba công hòa, là những vị thần thiên độn hồ, lục trí thần thông thì mới có thể làm được, nhưng đây cũng là những việc hoang đường để ai mà tin được.

Nhưng câu ca rạo mà chúng tôi tin giải thích đây có nghĩa bóng là xưa đặt ra để khuyên ta nên lập trí cho bền, luyện tài cho giỏi thì nhân định cũng có lúc « thắng thiên » tay trắng làm nên cơ nghiệp lớn, « bạch ốc » cũng có ngày phát « công khanh », hữu trí cánh thành bản nghị lực, sẵn tài năng thì tay không cũng tìm nổi được vinh hiển.

Kia chuyện Chu mĩ Thần còn đó. Lúc còn nhỏ hàn vi cực điểm khổ mà có công mài thép có ngày nên kim, xinh ra vốn cha nghèo mẹ kiệt thế mà sau cũng cơ, cũng biến, cũng vồng, cũng lọng, cũng hào cũng được quyền cao chức trọng.

Nguyên soái Dronot không may sinh vào một nhà gia tư bản bán bố mẹ bán bánh, thế mà ông vì ham học biết tự lập thân chèo chèo cây lâu cũng có ngày nở hoa sau giúp vua Nã-phá-Luân lập được đế quốc nhiều là sự nghiệp thành thom để mỗi người theo.

Ông Thomas Edison, lọt lòng ra đã ném đủ mùi cay đắng thế mà ông không vì thế mà ngã lòng từ khi trắng răng cho đến lúc bạc đầu nhờ có tinh hiếu học: của ông mà ông gầy cho nhân loại biết bao nhiêu là hạnh phúc.

Ở nước ta những bác tài cao đức lớn, tay trắng làm nên cũng không phải là hiếm: Ông Lý-Bôn ông Đinh-tiến-Hoàng ông Đào duy-Từ mà đến ngày nay như ông Bạch-thái-Bưởi xuất thân là một người tay trắng thế mà một mình bấy lâu tung hoành bề Sở sông Ngô khiến cho người Khách người Tây phải khen ngợi rạo về cho đất nước non sông ở trên trường kinh tế.

Trái lại ở nước ta có nhiều kẻ duyên may số tốt cha mẹ để cho liền bạc trắng chất đầy ruộng, ruộng ruộng có bay thẳng cánh, sướng từ trong trứng sướng ra, thế mà xuôi đời không làm được một việc gì, gọi là hữu ích cho đồng bào mà có khi tiền của ấy lại là một cái khí cụ cho chúng ăn tàn phá hại ức hiếp anh em tức hễ ghen sang để toạ lòng kiêu bãnh thì thực cũng đáng thương thay! Tiền mà làm chi của mà làm chi tiền của để cho những hạng ăn sổi ở thì kém tài thiên trí như thế thực là có hại chứ chẳng lợi gì, ta có thể nói được rằng: *Có bột mà chẳng gột được nên hồ*

*Đề cho các đồ nát bét thì thực cái đời có kẻ trí?*

*Khác gì phường ăn sổi ở thì.*

*Khiến cho cái thân tu mỹ nam tử mà hóa ra nữ nhi thường tình . . .*

*Khéo là rạo rạo đại bình*

*Đào tuấn Đạt*

**NU CƯỜI**  
của Lão Ôn

**ÔNG CỤ LẦN THẦN**

— Anh ạ: Lúc thấy tôi mất, chả nợ ai mới đồng xu nhỏ nào cả.

— Sao cụ lần thần thế chi, lại trọn lúc sạch công sạch nợ mà chết.

**KHỨC SẦU . . .**

— Thưa bác, vợ chồng tôi trước khi lấy nhau có thể rằng « vui sầu cùng chia ». Hôm nay nhà tôi rừe cả hai tai, ý tôi muốn chia sẻ sự đau đớn ấy, nên đến nhờ bác làm ơn kéo nhẹ cho tôi nghe một lúc.

**GẬP GỖ . . .**

— Ôi giới ơi: Quan đốc tờ ơi: Con đau lắm. Bệnh con thế này thì không sao chữa được đâu, xin quan tìm thuốc cấp cứu cho con chết đi!

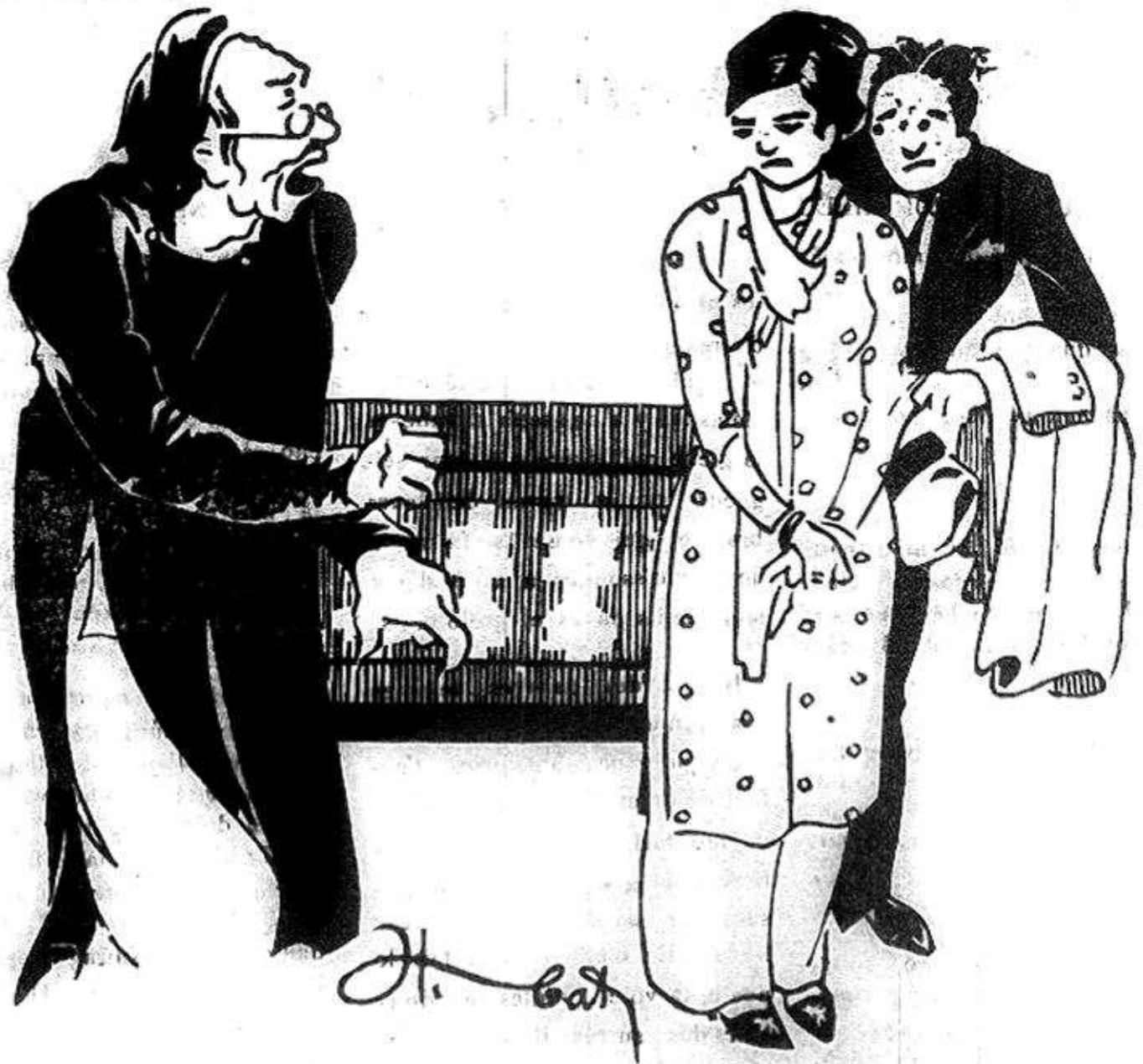
— Được, tôi không cần phải anh khuyên bảo. Anh muốn chết thì cứ yên tâm mà đợi, vì cái nghề này tôi đã quen tay rồi!

**GIÁ BẢO :**

1 năm . . .	4\$50
6 tháng . . .	2. 40
3 tháng . . .	1. 30
mỗi số . . .	0. 10



Ngân phiếu và thư-tin xin gửi cho  
**M. Phạm-Hữu-NINH**  
Quản lý « Phong-Tỏa Tuần-hào »  
Số 1 đường Carnot — HANOI



Tự do. . . . . thế mà ! . . . .

## HÀI VĂN

Đạo bố con ngày trước.

Tình mẹ con, em chị ngày nay

Trong quyển « Phổ chiếu Thiên sư văn tập » của ông Lê-Dư vừa xuất bản có đăng 2 bài thơ « yết-lậu » của hai cha con một nhà kia lặng nhau, con thì cờ bạc hoang toàng, bố thì rượu chè be bét.

1 - Bố mắng con

Ác lặn xâm xâm tới

Gà kêu lên lên về

Quan ngắn hết quan dài hết

Ghê !

II - Con trả lời bố

Một năm mười hai tháng

Một tháng ba mươi ngày

Hũ lớn cạn, hũ bé cạn.

Hay ?

Sau khi đọc bài thứ nhì, một thanh niên nữ sĩ, xưa nay vốn bất đồng tình cùng từ mẫu, vì bà cụ hay đồng cốt quàng xiêu, nguyên vận họa ngay một bài tặng mẹ.

Hai tuần trong một tháng

Xuất cả tối lại ngày

Hết bóng cô, lại bóng cậu

Hay !

Lại một câu thanh niên văn sư xưa nay vẫn uất ức vì bà chị là người trên học trông đầu, cũng hạ bút tặng hiển tý một bài, theo nguyên văn bài thứ nhất.

Chập tối « sấm sấm » lời  
Rạng đông rón rén về,

Làng chơi đều nhân mặt  
Ghê !

Ấy, văn thơ cảm hóa người đời đến thế, các thi nhân đối với nền Phong hóa, nên nghĩ làm sao?

BI THỜI KHÁCH

# VĂN DÀN

## CHƠI THUYỀN BUỔI CHIỀU

Giữa ròng buồng một chiếc  
thuyền lan.  
Lớp sóng lờ-nhỏ nổi lại làn.  
Bát ngát quanh mình trông trắng  
xóa,  
Vang bầu vũ-rụ tiếng hồ-khoan.

Hồ khoan ánh ôi lúc chiều thâu,  
Ngon cỏ ven bờ nhuộm b<sup>h</sup> giầu,  
Rất cổ tiếng quỳên kêu thể sự  
Nhớ xưa Lã vọng một cần câu.

Cần câu đùng đình thủ bằng lai,  
Môi gió kinh luân một túi mồi,  
Tôm cá vẫy vùng đâu biết truyện,  
Giang san còn nặng gào đòi vai.

Đôi vai trót bện gánh nơi sông,  
Chim nổi lo chi lúc giữa ròng,  
Tay lái tay chèo ta cổ vững,  
Đề lan sóng bạc phải ra công.

Ra công như lúc vượi tràng  
dương,  
Kéo lại cho im ngon sóng cuồng,  
Rùi rập chèo anh cùng chèo chú,  
Nghiêng bầu rửa sạch giặt tang  
thương.

Tang thương dù mấy cuộc vẫn  
xoay,  
Ta giữ lòng ta chẳng chèo vêu lay,  
Một mái chèo khoan đưa tới bến,  
Kìa trông giác ngộ b<sup>h</sup> nhau  
bay.

V. C.

## LE POÈTE

Il y a sur la terre, même sur  
les plus riches pays, des milliers  
d'êtres qui sont des misérables  
et qui mourront misérables.  
Hélas ! Il y a des serfs attachés à  
la glèbe qui doivent à leur sei-  
gneur tout le travail de leurs  
bras, et qui voient la faim, la  
fièvre moissonner à côté d'eux  
leurs petits baves et grelots.

Il y a des pauvres femmes  
abandonnées qui serrent sur  
leurs poitrines amaigries l'en-  
fant dont les cris leur demandent  
un lait tari, hélas ! Il y a des  
tisserands glacés et blêmes qui,  
sans le savoir, tissent leur  
linceul, Et bien ! ce que fait le  
poète, le voici : toutes ces dou-  
leurs des autres, il les souffre,  
tous ces pleurs inconnus, toutes  
ces plaintes si faibles tous les  
sanglots qu'on ne pouvait pas  
entendre passent dans sa voix  
se mêlent à son chant, et une  
fois que ce chant ailé, palpitant,  
s'es' échappé de son cœur, il n'y  
a ni glaive, ni supplice qui puis-  
se l'arrêter, il volige au loin,  
sans relâche, à jamais dans l'air  
et sur les bouches des hommes.  
Il entre dans le château, dans le  
palais l'éclaire au milieu du fes-  
tin joyeux et il dit aux princes  
de la nature : « Ecoutez ! »

THÉODORE DE BANVILLE

## NHÀ THI SĨ

Ở trên thế gian này bất cứ  
đâu, đến cả những nơi dân cư  
mật cũng có biết cơ man ngư  
sống đọa thác đầy. Nào những bà  
nô dân cặm cùi cày xấu cuộc b<sup>h</sup>  
được bao nhiêu đều cung cấp  
cho các sứ quân mà con cái  
gầy còm ốm yếu, chết đói chết r  
lã bên cạnh mình, thực đáng  
thương thay ! Nào những đàn  
bị chồng tình phụ, mình bạc x  
ve ốm con con kêu gào đòi  
nhưng thương ôi ! Sứ đã cạn r

Nào những người canh c  
da chỉ mặt' búng, dệt vải để  
này khâm liêm chính thân m  
mà không biết. Như vậy tr  
những điều trông thấy ấy, n  
thi sĩ phải sử thế này : bao nhi  
những cảnh thương tâm cũ  
người khác, nhà thi sĩ lấy l  
đau đớn lòng. Những tiếng tha  
khóc ăn thẳm, rên rĩ như  
giọng thỏn thừ thể lương m  
người thương không thấu đến, s  
lần lộn vào những câu thơ, tiếng  
hát, khi nào giọng hát du đ  
ấy do tâm can các nhà thi sĩ b  
r, lúc ấy dù gươm đao, tù t  
cũng khôn ngăn cầm lại đượ  
Cái giọng thơ ca ấy b<sup>h</sup> g x  
ngân dậm trên không trung ha  
phảng phất trên miệng người đ  
không lúc nào ngơi sẽ lọt và  
những nơi lầu son gác tía, đ  
giắt ở những nơi yến tiệc vui và  
hình như bảo với chúa tể hó  
nhi rằng. « Hãy để tai mà ngh  
lấy ».

ĐẠO THIÊN NGÔN DỊCH



**Sài hát**

**KHUYÊN NGƯỜI BẠN THẬT  
TRÍ VỀ ĐƯỜNG CÔNG DANH**

Hát nói

Sông còn có khúc,  
Cuộc trăm năm vịnh nhục bạn  
lòng chi,  
Hội tao phùng rồi cũng có khi,  
Cuộc tang hải xá chi mà thoát  
chi,  
Lòng du thiên thủy tao hạ bỹ,  
Hố lạc bình dương bí khuyến  
khi,  
Cửa miệng đời theo giọng bĩ phi  
Sách có chữ bất chi nhi bất uân,  
Ngẫm kim cổ bao người kiệt  
tuần,  
Ai là không lặn đạn gian truân,  
Khách văn chương như Mông-  
chính, Mãi-thần,  
Tai thao lược nọ Tô lần, Quĩn-  
trọng,  
Sông vĩ thủy âm cần ông Lã-vọng  
Miền chợ Ngô còn vang giọng  
chàng Tư  
Trần ai, ai hẳn ai hư.

Noô-D'nh-Chiên.

**CÁI HẠI CỎ ĐÀU**

Ghê thay cái bả cỏ đầu,  
Vạn ức, trăm nghìn chẳng thấm  
đầu,  
Quan đã đả mạng quan phải  
cách,  
Khách mà gian dũ khách về lâu,  
Ông tham thụt ké: ham câu hát,  
Bác lái khan xu vị ngón châu,  
Cái hại cỏ đầu ai đã biết,  
Xin đừng rất riu lũ đản sau.

B. Đ.

Đào-Dương-Môn.

**Câu đối**

(Gián ở ty rượu)

Bán dầu bán rượu không bán  
nước.

Buôn trăm buôn chợ chẳng  
buôn quan.

Sao Lục



Làm hộ người con gái kh  
cha mẹ bầy còn nhưng nay  
nhà không có ai là bầu bạn nữ  
con gái lấy chồng cả rồi con gi  
không có.

Cha vui chơi dạo gót đườ  
mây, cảm cảnh khuyên già. Hồ  
sớm biết cùng ai bạn lứa,

Con tủi nỗi đèn công giá s  
thẹn mình liễu yếu, thàng ng  
khôn sen chít thần hồn.

Noô-D'nh-Chiên.



Chúng ta ! . . . .



Chúng họ ! . . . .

# TIN NƯỚC NAM VÀ TIN THỀ GIỚI

## HANOI

*Nước lên to.* - Được tin nước sông Nhị hà lên dữ, dân Hà-thành mấy hôm này chiều nào cũng kéo nhau lũ lượt ra bờ sông xem nước, coi bộ sôi sùng sục. Nào nam thanh nữ tú, nào trẻ nào già, nhân dịp nước lên đưa nhau kẻ đi xem, người đi quảng cáo, náo nhiệt lạ thường. Các bác phu xe cũng vì thế mà kiếm thêm chút lợi. Có mấy người nhân dịp này cũng thả vài chiếc xuống con đò đưa mấy công tử hiếu kỳ đi chơi nước để kiếm tiền tiêu riêng. Những nhà chạy lụt tình cảnh xem ra thực là ảo não. Đối cảnh sinh tình, ký giả nhớ đến một bài thơ lụt, sao lục ra đây để bạn Phong-hóa nhân lãm.

*Đi mưa đời trận, gió đời hồi,  
Ngành thấy giang sơn ngập cả rồi!  
Lũ kiến bắt tài muốn đắm giặc,  
Cánh bèo vô dụng mấy bè trôi.  
Le the rừng rậm nghe chim hót,  
Ngất ngưỡng ruộng trên thấy chó ngòi.  
Nỡ dè muốn dân chim đắm mãi,  
Còn ai tri thủy nữa hay trôi?*

## Phụ nữ tân Tiến đã ra đời cùng Thời Báo đã tái bản

Chị em sông Hương núi Ngự nay đã có một tờ báo riêng để dãi bày tư tưởng, bảo thủ lợi quyền. Mong rằng bạn đồng nghiệp đất Phú Xuân sẽ cùng hai cơ quan Đồng Nai, Sông Nhị lập âm cổ võ cho chị em Nam Việt đem phần sơn mài tô điểm lại non sông. Mừng P. N. T. T. song, bản chỉ xin có lời giới thiệu cùng bạn Phong hóa

từ Thời Báo của ông Phụng văn Long nay lại tái sinh ở phố nhà thờ số nhà 12, từ hôm 5 Aout.



*Ông Tiêu Viên vẫn còn nhớ phố hàng Đồng.* - Trong bài « Gái Âu Mỹ và gái Việt-Nam » đăng ở báo T. N. ngày 26 Juillet vừa rồi ông Tiêu-Viên, nguyên trợ bút báo Phổ-thông tỏ ý khen một người con gái Hoa Kỳ mới 15 tuổi đã một mình một ngựa đi ngao du khắp hoàn cầu, thế mà gái Việt Nam ta lại có một tâm lý khác. Trong lúc chị em Âu Mỹ đang cố sức chống chọi với đời thì chị em nhà Nam mình có nhiều có nhẩy lồm bồm xuống hồ tự tận. Kết luận, ông Tiêu Viên khuyên chị em nên bắt trước ông, khi nào chán đời, giận đời, buồn bực gì nên « liễn đến hàng Đồng, đánh vài ba bát phở » thì nỗi buồn bực sẽ theo làn khói « súp bò » mà tiêu tán. Ông Tiêu-Viên vẫn còn nhớ khi cùng mấy bạn đồng chí năm 1930

*Làm báo Phổ Thông.  
Ăn phở hàng Đồng.  
Très bon, Très boa.*

... Ngóng! ... à ?  
Miếng ngon nhà nhỏ nhớ lâu thực



## CUỘC ĐẤU XẢO

*Đồ chơi trẻ con*

Hội-Khai-Trí-Tiến-Đức có ý muốn mở một cuộc Đấu-Xảo « Đồ chơi trẻ con » như đồ chơi

bằng gỗ cắt thành người, loài vật hoặc đứng yên, hoặc cử động đồ chơi bằng giấy, bằng bìa làm thành con Thỏ con Rùa, đèn kéo-quả; đồ chơi bằng đất nung, vắn thành Nhà, Đình, Chùa; đồ chơi bằng sành sứ, bày núi Non-bộ đồ chơi bằng sắt tây: Tàu thủy, Tàu bay, xe-hỏa Ô tô, chạy bằng máy đồng hồ bay là kéo; đồ bằng vải, nhồi bông: Voi; Ngựa, Chó, Poupée; đầu bằng bìa dầy; đồ bằng sắt: xe đạp hai ba bánh; đồ chơi bằng Sừng và bằng Xương; đồ chơi chạy bằng máy đồng hồ là điện, có thể dùng làm quà biếu để làm Quảng-cáo cho các nhà buôn vân vân...

Những đồ chơi ấy có thể bán vào dịp Tết tây được.

Các nhà Nghề, ai có thể chế tạo ra đồ gì khéo, để dự cuộc Đấu-Xảo ấy, xin cho biết trước ngày 1er Septembre 1932 và xin viết thư về cho hội Khai-Trí-Tiến-Đức ở Hanoi.

Hễ có được nhiều người dự, thì mới mở cuộc Đấu-xảo ấy được

KHAI-TRÍ-TIẾN-ĐỨC lại cáo

## HADÔNG

*Mấy việc lười thôi ở làng Khúc thủy.* - Làng Khúc thủy là một dân trù mật, phú quý nhất nhì huyện Thanh oai, người làng phần lớn là thương-nghiệp, nhưng trong các giới sĩ, nông, công đều có người làm cả, thế mà năm nay ở làng sinh ra lắm chuyện rất đáng tiếc, khiến cho trong dân mất vẻ hòa nhã, cũng do một việc hiểu lầm nhau, kẻ cay của, người cay lý đến nỗi lòi nhau đi kiện

chào cho người xem lướt.  
 cũng rằng đã Khức là nhất là  
 người có lại thức. hiện nay  
 không phải ở ít nên những  
 việc che trong đã được  
 ở xe đạp và cụ thiếu Hoàng  
 quan huyện Phạm là hai vị  
 danh tiếng ở tỉnh Hà, sẽ  
 tập cho dân Khúc-Thủ được  
 nên hòa như cũ. thì công đức  
 biết chừng nào.

## BÁO MỚI

Bản chí vừa tiếp được số 1 tập  
 chí Phụ-Nữ-Tân-Tiến, cơ quan  
 ngôn luận của chị em Trung Nam  
 Bắc, mỗi tháng xuất bản hai kỳ  
 tại 25 tầng tòa soạn ở số 19 phố  
 Thiệu-trị (Huế). Chủ nhiệm kiêm  
 chủ bút là bà LA-thành Tường.  
 Tập-chí giấy 32 trang, bla vẽ nhiều  
 màu, bài chia nhiều mục. giá bán  
 0\$ 15

Mục đích Phụ Nữ Tân-Tiến  
 là : 1- Chấn chỉnh phong hóa,  
 2- Cổ động văn minh  
 3- Bình vực lợi-quyền chị em.

Bản chí xin giới thiệu bạn gái  
 nơi sông Hương núi Ngự cùng  
 các anh em, chị em, đọc giả  
 Phong-hóa.

### PHONG-HÓA

III

## CŨNG VÌ THƯƠNG ĐỒNG BÀO HUẾ

### Các bà chúa trong Huế lên sân khấu

Cái thiên tai ở miền Nam Trung  
 kỳ không những đập vào óc  
 đồng bào khắp nước, mà lại vang  
 cả đến tai các bà chúa hàng ngày

## TENNIS - NIT

Cái môn thể thao vận động  
 sang trọng nhất mà hoàn cầu  
 hoàn nghệ thuật có lẽ là Tennit.  
 Ngọn sóng văn minh bên Âu-mỹ  
 tràn sang, ngày nay người Việt-  
 Nam, mỗi tết, đa vàng cũng công  
 nhàn Tennit là môn thể thao  
 sang trọng. Tennit đã là môn vận  
 động tối sang (jeu de luxe) mà  
 đến kẻ mựa vợ giỏi cũng được  
 hoàn hảo qui trọng như viên ngọc  
 lưu-ly, đi đến đâu thiên hạ tiếp  
 rước như một vị vua chúa đi  
 ngoạn-du vậy. Một cây vợt căng  
 ruột mèo cùng quả bao cao xu  
 bọc da, ngời đầu lại có mành lực  
 tổ diêm cho con người nên vẻ  
 vang cao quý đến kẻ đón người  
 rước linh đình. Thế thì ở cái  
 đời văn minh này muốn cho vua  
 biết mặt, chúa biết tên, thiên hạ  
 kính phục, trông cũng không khó  
 lắm, chỉ ra công luyện tập Tennit.  
 Luyện tập Tennit mà được

chỉ cầm cung ở nơi gác tía lầu-  
 son, xa xa nghe tiếng kêu gào dỏi  
 rét, cũng động mỗi thương-g-lâm  
 cho người đồng-chúng!

Bởi vậy chúng tôi vừa được  
 tin các mẹ con ông hoàng bà  
 Chúa ở Huế trong 1 lâu nay tập  
 hát để diễn một buổi lấy tiền  
 giúp cho nạn dân.

Nghề nói cuộc hát này do các  
 bà chúa Mỹ-lương, Tân-phong và  
 bà hoàng An-lặng hợp lực đứng  
 lên tổ chức. Thật là một việc  
 phúc mà những nhà kim chi  
 ngọc bội từ trước tới giờ mới  
 những tay vào.

D. P.

quốc dân « trong » được danh  
 mộ đời thì cái đời « Tennit tạo  
 anh hùng » này cũng là đầy obli

Tôi không nói đến Tilden mục  
 cải danh dự, các cúp Davis v  
 cho Mỹ-quốc, Cochet đại bại Til  
 địa, vượt qua Đại tây-dương  
 giải cái danh dự chung cho cả  
 cờ « Ba Sắc » về Pháp-quốc. C  
 Davis từ năm 1927 đến giờ, nh  
 các tay Ngự-lâm, vẫn nằm ý tron  
 điện Elysée. Một việc to tát tron  
 các nước văn minh hăm mộ thể  
 thao, tôi hãy xin xếp một bên  
 Tôi xin nói truyện ở trên giải đ  
 chữ S, nước Cờ-việt mà các ông  
 bà Annam cũng thích Tennit  
 cũng theo lối Âu-mỹ mà hoàn  
 hồ các tay Tennit. Bạn hãy nghe  
 Giản thân trong trường lao động  
 cầm bánh lái Ô-tô làm kế sin  
 nhai, hỏi rằng trong Nam ngoài  
 Bắc có ai biết tên tuổi con người  
 ấy là ai chăng? Hẳn rằng  
 không!

Bỏ nghề làm « chauffeur » c  
 người ấy cầm vợt tung hoàn  
 trong đất Nam rồi sang Mã-l  
 đoạt giải vô địch! các báo khu  
 ăm, cái người ấy « hiện nay từ k  
 chợ nhà quê, già trẻ đàn ông, đ  
 bà ai cũng biết tiếng là cấp Chin  
 Giao! Chim, Giao ra đất Bắc thi  
 hạ lại nó như xe ngựa như nên  
 đi đó rước đón rước Chim, Gia  
 khác chỉ đón rước quan Toàn  
 quyền hay một vị vua chúa  
 « quân vợt tạo anh hùng » là th  
 đấy! Trong Nam có Chim, Gia  
 Nửa thì ngoài Bắc cũng có Dương  
 Dương vào Nam, theo lối lễ phép  
 « Có đi có lại m'hi tại lòng n'rau

Ông Bầu họ Triệu cũng tiếp rước trong trọng áo dề. Tuy ở trên ghế nhà tròng, bực Thành chung. Dương chỉ là một cậu học sinh nhưng ra đến sân si mo làng quần vợt, Dương ở đất Bắc là Bá-vương, cười dần kình ngư !

Phong-hóa viết đến bài quần vợt, nào giám khuyến độc giả bước lên chức Bá Vương như Dương ngoài Bắc, Chim, Giao, Nứa, trong Nam, đâu ! Xin nói chuyện cách đánh vợt, lối chơi hầu vợt ngỗ hầu các bạn hâm mộ thể thao, lúc cao búng vác vợt ra sân mùa chơi, hoặc đi xem tranh đấu mà nhận được những lối chơi tuyệt diệu của các đấu thủ ! Tôi có nhớ ông Đốc họ Phạm, con người đầy đà ra giáng si-po-men lắm, cùng tôi đi xem mùa vợt. Thiên hạ vỗ tay khen cái quả drive thọc sách của tiểu tướng họ Trâu, bạn tôi cũng vỗ tay, vỗ tay xong rồi tay tôi hỏi: *Thế là thua hay được hử* ! Ra bạn tôi không biết lối chơi, phép chơi thế nào, nhưng thấy khán quan vỗ tay thì cũng vỗ ! Những quả ban hay tuyệt diệu mà mình đi xem không biết cho thì cũng như cô đầu Thu há! hay mà ông giáo Đệ không biết đánh trống điểm khuyến thì có đau lòng cho Thu nương chăng !

Cụ Tăng-Viên là một nhà văn sĩ si-po đã nói rằng: đi xem Ten nít cũng như biết gõ trống đi nghe hát mới thú vị tinh thâm... Vâng cháu chịu cụ là một nhà triết lý !

Đã nói đánh Ten nít là một môn chơi sang, đã là một môn

chơi sang thì phải tốn tiền ! Tốn tiền mà ở vào cái đời kinh tế khủng hoảng thì thiên hạ treo Raquette lên tường mà ngó va-căng cũng là tay chơi lối âm !

Một cái Raquette, cái vợt hạng chơi được cũng phải 35, 40p00 còn hạng thường thì cũng non hai chục hay ngoài hai chục, đánh thùng hay chuột cẩu, cẳng lại mất vài ba đồng, đứt một giây mất một hào ! Đánh Ten nít phải quần áo tây, nào chemise thoáng hơi, giày đế crêpe nào mũ piquet trắng ! Đây mới là nói cái sắm cho mình. Vào hội thì tiền tháng 5, 7 đồng mỗi partie lại cốc nước chanh ở xa chiều đi tập lại xe nhà hay xe đạp. Mỗi thứ mỗi tốn.

Có ông nói rằng chơi Tennis cũng như đi hát nhà Đốc Sao nghĩa cho là sang lắm.

Đây là chơi hội nếu chơi riêng thì lại đặc biệt lắm. Quan huyện Tư Pháp Bùi đình Tĩnh, làm một cái sân hồ tiền túi tốn 5, 6 trăm lại thuê đầy tứ nhạ: ban, tiền ban mới mười mười hai đồng một tá mà thỉnh thoảng cứ mất luôn. Nếu không phải tay phong lưu vj tất ai đã giám mở màng Tennis.

Cái vợt: mùa thì phải cho vừa tay mình cầm, hoặc vợt 13 onces, hoặc 13 demi hay 14 onces tùy sức mình cầm nếu không có sân si mo (cour cimenté) thì dùng sân quần đất nện (cour terre battue) nhưng phải cho phẳng đứng nề, đừng đảo lổ, đừng lồi lõm. Nung quanh sân kẻ một vạch sơn trắng làm giới hạn chơi. Bề giải 23m80) — bề ngang 10m97, giữa

sân hai đầu mẹp chôn hai cột cao 1m06, lưới cao 1m00 căng cho thẳng dề giữa lưới đúng 0m915. Hai bên giọc s vạch giới hạn vào 1m37 kể m vạch giải thành hai bên tả hữu có hai cái couloirs. Lại từ lưới đo xuống 6m40 kéo một vạch dài dính hai đầu couloirs, kẻ giọc ở ấy ra làm hai ô-vuôn dề làm ô service. Thế là từ vạch lưới xuống mỗi bên có hai vuôn đều nhau dài 6m10.

Khi đánh dộc chiều là mỗi bên một người thì không cần couloirs vạch ngoài, nhưng dộc song chiều thì phải kẻ cả couloirs nghĩa là mỗi bên 2 người. Khi service thì được giao ban 2 quả nhưng quả trước trúng vào service bên đối diện thì là service được thì quả thứ hai thộc. Nhưng quả service đầu hỏng thì quả sau lại được đánh service lại.

Hai quả hỏng là mất một « point » quả ban service mà đưa vào mẹp lưới lại rơi vào ô service thì là « let » lại được đánh lại. Khi đánh ban vào vạch là « bonne ». Đánh tennis thì từ 15 rồi 30 rồi 40 rồi jeu cứ jeux là một set. Thường chơi sets ai được 2 sets là được Advantage là khi ông A được 4 A lại thêm 1 point nữa nếu được liền point nữa là được Hai bên được 40 là 40 A. Nếu được Advantage lại thua một quả là détruit nghĩa là lại xuống 40 A. Cứ hai bên bằng điều là 15 A 30A, hoặc 40 A.



VĂN NỮ GIỚI

PHU XƯƠNG PHỤ TÔNG

Luân lý nước ta từ xưa cho tới nay lấy mục phu phụ làm trọng nên phu xương mà phụ tông là lẽ tất nhiên.

Chồng là người cho mình sống rao thì chết gửi xương, cùng mình chung máu chung chiếu chung gối chung chăn, chung cha mẹ chung tổ tiên, chung con cái chung thóc tiền, hai thân như một.

Vậy ta nên suy nghĩ ăn làm sao ở làm sao cho chồng hòa vợ thuận êm ái gia đình.

Gặp được người chồng tử tế, ta nên lấy lễ phép mà đãi nhau trọng kính chung phải nên lấy ân ái làm trọng, thủy chung làm đầu, phải nên thương yêu chồng yêu mến chồng ăn ở làm sao cho chồng được vui dạ hả lòng.

Làm trai lấy dặng vợ hiền, như cầm đồng tiền mua dặng của ngon dặng miếng ngon ai là người không mến không quý, đã mến quý ắt phải yêu thương, chồng đã yêu thương vợ phải kính nể ắt ở làm sao cho trong ấm ngoài êm, chớ bỏ làm mười mới phải là đàn bà thượng lưu trong xã hội.

Trên kính dưới nhường còn chi em ái bằng, chồng hòa vợ thuận trong nhà còn chi vui sướng thịnh vượng bằng.

Trong gia đình có vui về thuận hòa vợ chồng đồng tâm đồng ý thì ngõ hầu mới mong hưởng dặng hạnh phúc ở đời? muốn vẫn tốt đẹp

Gái có chồng như rồng thêm vậy, gái có chồng như thuyền có lái, thuyền nhờ lái, lái nương thuyền, chồng là người đứng mũi chịu sào, cùng mình vui cùng

vui, lo cùng cùng lo ám lo cùng chịu đắng cay cam lòng, thì có phải người chồng là người tri kỷ của ta không?

Mình đã gặp người tri kỷ thì phải ở cho hết lòng với người tri kỷ một lòng một dạ, giữ thủy trung, lấy tiết tháo làm gốc, đạo nghĩa làm đầu tâm tâm niệm niệm, giữ câu tông nhất chỉ chung sâu sa cũng thể chồng nhà, mất sanh chớ để cho ai lọt vào, chồng khôn thì nổi cơ đồ gặp phải chồng đàn, ta nên cam lòng mà chịu, giữ sao cho trọn lăm lòng trinh thuận, Rầu ai khôn khéo cũng ra chồng người, mặt ngọt chết ruồi đừng nên lời lá trấu gió bươm ong.

Gái có chồng như gông đeo cổ phải đừng dấn dju dng, nước vẫn đừng bờ, duyên ai phận ấy; dầu ăn khó chịu, đói no có thiệp có chàng.

Nếu kẻ mặt lưng người mặt vtre, nay điều này mai tiếng khác chồng gì chồng chành, vợ gì vợ nợ thì còn chi là gia đình còn chi là hạnh phúc nữa.

Đừng mặc áo qua đầu, chớ sỏ chân lộ mũi, chồng giận thì vợ làm lành, miệng cười hờ hỏ rằng anh giận gì.

Ta nhưn như vậy thì dầu đến nổi cơn chẳng lành cảnh chẳng ngoi, mà đời đến nổi phải nira chời sống.

Gặp được người chồng hiền lành tử tế đừng nên hỏn lỏn bao ngược bất đũa có khi sỏ sát vợ chồng ở với nhau nhờ có khi sai nhầm thất ý, thì ta nên lấy điều phải lẽ trái mà khuyên răn, chớ bỏ làm mười, chớ có nên con cá

con kẻ chi kẻ là, mà giầy mơ giẽ mà chi lời thối, để đến nổi tan cửa nát nhà.

Bé theo cha, lớn theo chồng con gái ai cũng vậy.

Đàn bà đi lấy chồng là gây nên một cái gia tộc mới, sinh con đẻ cái, nổi giõi tông đường thờ phụng tổ tiên, gây truyền nối giống. Vậy thì hai người như một tổ tiên chồng là tổ tiên vợ, tổ tiên vợ là tổ tiên chồng phải cùng tôn kính cùng phụng thờ mới phải đạo làm người vậy.

Vợ là người nội trợ. Người nội trợ giỏi phải tiết kiệm căn cơ, tề gia hàn gấn thu va thu vén, nuôi nấng con cái, giúp đỡ việc chồng của nhà sạch sẽ, công việc ngăn nắp. Như vậy người chồng trông thấy ắt phải hả dạ vừa lòng. Rầu ta chẳng cần đòi bình quyền bình đẳng ắt người chồng cũng phải nể phải vì.

Chị em nghĩ xem.

Mime GỖ TÂM



Phong-Hóa nước nhà đầu có thể

Phong-Hóa họ họ thương-nhà... người trên đời, Thế mà nười thày (thầy) bôn Nonng Công Thương đứng tin từ... nước này do mấy nươt giáo đứn, C... người biết chuyên uy báo rằng. Ch... vì ông chúng bà liên mà bà nư th... theo ôi tàn thời muốn trang s... như các bà đượg-hoa nay đời s... hoatay đứn Sapit, nhà Đồ, mai đ... sản công hiệu mới hiệu CỬA HUNG. Chồng chẳng chừn đượg như... ỹ Nhân ông bạn có mấy từ quốc trứ... đem đến số nhà 62 phố hàng Bạc bà... đượg số tiền hời, sản công sản ho... lũng vợ bạn. Cái vì thế mà sáy r... tâm lịch tình.

# TRÍ KIÊN NHÂN

Người ta sống ở cõi đời ngày nào thì còn phải lo mà làm việc ngày ấy. Kể có tài trí to làm việc to, kẻ có tài trí nhỏ cũng phải làm việc nhỏ. Trong khi lo làm việc ấy thì có hai đường, một là thành, hai là bại. Thành hay bại cũng chỉ do ở trí kiên nhẫn mà ra. Công việc của người đời với thời giờ thường hay trái ngược và hay có ngăn trở, việc to thì sự ngăn trở to mà việc nhỏ gặp sự ngăn trở nhỏ. Sự ngăn trở trong một việc có khi gặp 1, 2 lần, 5, 7 lần cũng có. Cổ ngữ có câu « Thế sự bất như ý thập thường bát cửu ». Nhưng nếu người có trí kiên nhẫn thì sau khi gặp sự ngăn trở nhìn lại gặp được kết quả nhỏ, sau khi gặp sự ngăn trở nhỏ, lại gặp được kết quả nhỏ. Tức cũng như kẻ cầm lái trên thuyền trong khe suối với kẻ bơi thuyền ngoài sông cái, ngoài bể khơi, trong một kỳ hạn năm ba ngày đi một quãng đường trăm dặm trong khi chèo thuyền ấy cũng nhiều lúc gặp giông tố phủ phàng sóng vỗ thuyền nghiêng. Nếu không có trí kiên nhẫn thì hoặc 10 dặm mà quay lại, hai ba mươi dặm mà quay lại hoặc bốn năm mươi dặm mà quay lại như thế thì nọ định đến kia bao giờ đến. Thế là bại. Nhưng nếu có trí kiên nhẫn thì thấy sóng cả không ngã tay chèo, rồi dần dần thời hết cơn gió rập sóng vùi, lại đến lúc thuyền êm nước lặng, một hai ba ngày rồi cũng có khi thuyền đến bến. Thế lúc là thành. Sách có chữ « thế thượng vô nan sự, nhân tâm tử bất kiên ». Việc người với thời giờ hai đảng vật lớn. Ông Nã-pha-Luân có nói : « sự được thua của nhà binh có khi chỉ ở

5 phút cuối cùng vì rằng lúc mình mệt thì người ta cũng mệt, lúc mình khốn thì người ta cũng khốn rồi. Lúc người ta mệt, lúc người ta khốn mà mình cố nổi hơi cho mạnh mẽ, hăng hái linh thần thì sự thắng vẫn ở tay mình. Thế nghĩa là sự thành công cũng không khó ; cho nên cổ ngữ có câu « đi con đường trăm dặm đã được chín mươi dặm, chỉ mới là được nửa đường.

Ba-luật-tây là một người trú danh trong trường mỹ thuật nước Pháp, vì thấy đồ sứ trong nước xấu xí quá muốn sáng kiến cải lương ; đắp lò thì nghiệm trong vài năm, gia tư khánh kiệt : Lần thứ 2 lại đắp lò mới và đun thêm củi cũng lại hỏng. Bấy giờ không có tư bản mà đắp lò lần thứ ba nữa nhưng hãy còn sót mấy trăm cái đồ thừa đất đem gửi nung vào lò khác để thí nghiệm. Trong một ngày một đêm, mắt không hề nhắm cũng lại chẳng được chút công hiệu gì. Như thế đã trong hơn mười năm, lượt thứ tư lại đắp lò ở nhà để thí nghiệm, thường cứ ngồi bốn lò hàng 10 ngày là thương. Sau cùng lúc sắp thành công thì hết củi. Thậm chí phải phá bần ghế, rồi tháo cánh cửa cho vào lò. Vợ con ngỡ là điên, sau lần ấy mới thấy đồ sắc trắng da chơn thành món đồ sứ rất tốt. Ba-luật-Tây khốn nạn cực khổ về món đồ sứ 18 năm giờ. Nếu không có trí kiên-nhẫn thì Ba-luật-Tây lại là một người thất bại. Ông Sĩ-dê Phan Sinh (Georg's Stephanson) chế cái máy tự động 15 năm mới thành.

Duy-nhĩ-Hức là người chế tạo giấy thép dưới bề thất bại đến 7

lần, gia tài hàng vạn mà khánh kiệt, sau phải kêu nài với nhà tư bản Anh, Mỹ thí nghiệm lần thứ 8 mới thành công. Nế

Sĩ-dê-Phan-sinh và Duy-nhĩ-Đức kém cái trí kiên nhẫn thì chắc cũng lại là người thất bại thì thế giới ngày nay đâu có được hưởng cái lợi quyền văn minh ấy. Không những là bên Thái-tây, như thế, xét xem qua lịch-sử tiên-dân ta bên Á-đông cũng chẳng khác gì. Huyền-tạng là quốc sư nhà Đường sang Ấn độ trải 17 năm giờ mà bị khổ vớ muông dữ, khổ vì làm chướng cực vì đói khát, khổ vì ngôn ngữ bất đồng, thế mà chẳng quản gian lao học hết được phép chiếu đem về truyền bá trong tổ quốc. Nếu Huyền-tạng không đủ trí kiên nhẫn thì cũng lại là người thất bại.

Đức Thế Tổ triều Nguyễn nước nhà trải bao nhiêu năm nếm mồ hôi nước mắt, đông, tây, nam, bắc, điên hải lưu ly, trong mấy năm lao khổ mấy gậy dựng được cơ đồ. Nếu ngài kém trí kiên nhẫn thì sao thành được sự nghiệp cũng lại là người thất bại.

Trái xem bên Đông bên Tây các bậc vĩ nhân ấy ta há chẳng nên kiên nhẫn với nghĩa vụ đời. Ôi ! Sinh ra đời, mang tấm thân bầy thore, nợ áo cơm, ăn giá hóa, nợ đời siết kể. Ta phải từ tài mà gắng sức soi gương kiên nhẫn mà lập thân mà trả nợ đời.

Ký giả xin ôn lại câu cổ thi « Đã sinh ra ở trong giờ đất Phải có danh gì với núi sông »



SỬ KÝ VÀ ĐỊA DƯ

Truyện anh em

đức Trương-tam-Giang

(Tiếp theo)

Thường tướng gia thân tình khăng  
khít.  
Đạo hay quốc lạng phạn lệnh  
đánh.

Ông Lý-phật-tử là Triệu-  
ương-trung kế thống gia mà vua  
Triệu ngay tình nào biết ý gian.  
Nhờ cha con, nghĩa vợ chồng đây  
nhân ái mỗi ngày thêm buộ: chặt.  
Ông rờ qui là Nhã-lang cùng vợ  
à Cảo-nương, nhân khi nhân  
hoại, tỳ tề gọi hỏi truyền ông  
học trước kia binh Bắc ra sao ?  
Cảo-nương thực tình kể lẽ:

Nào những là phụ vương vì  
lực có hai anh em ông Trương  
rờng quân mưu kỳ chước lạ vẫn  
ái quán cổ thông kim, võ nghệ  
ại siêu quần bạt tụy. Và lại bảo  
đổi long trảo đầu mâu. Lại hỏi:  
ừ ngày tôi kết thân cùng công  
hứa chưa từng biết hai viên  
lanh tướng ấy sao không thấy  
rong chốn triều trung và long  
trảo đầu mâu cũng chưa từng  
rờng thấy. Cảo-nương thuật  
ruyện hai viên mãnh tướng ấy  
nguyên từ khi phụ vương nhân  
ời giao hiếu, đã bề, lời can dấn,  
ại lời khi sảy việc hai nhà định  
việc hôn-nhân, cũng lại một niềm  
ngần trở nhưng vương phụ quyết  
chẳng nghe lời nên hai viên  
tướng ấy nấp ẩn từ quan, học  
bề mây ngàn không tương: tung  
tịch. Còn long trảo đầu mâu tại  
ở đây này. . lấy đưa chớng xem  
ngắm. Nhã-lang xem rồi lưu tâm  
tế nhận dâng binh, gặp cơ hội  
thay đầu mâu giả vào, lấy long  
trảo đầu vào một chỗ. Sau lâu

cùng vua Triệu xin về vấn an,  
Vua Triệu y lời, Nhã-lang trở gột  
về tới Ô-diên-thánh đem hết  
truyện quân tình bí ẩn bên Triệu  
và dâng long trảo đầu mâu.

Vua Lý nghe hết nguổa coi.  
hội bàn văn võ cả: quân đánh  
Triệu cho thỏa lòng kỳ vọng.

Vua Triệu nghe báo có giặc, tức  
thì ung dung đội đầu mâu ra cự-  
dịch. Đầu mâu không công hiệu.  
Thế giặc càng mạnh, sức vua kém  
dần, voi vàng bễ coa gái lên yêu  
ngựa, ba mươi sáu chước, vua  
trơn lầy đảo vì thượng sách. Khi  
chạy đến Đại-Nha hải khẩu, truy  
binh đuổi gấp, thế chạy cùng đờ,  
ngừa mặt than giới, reo mồm  
xướng bề.

Có lời than rằng:  
Vàng long báo nghĩa liên quân  
Ai ngờ Phật-tử đem ân làm thù.  
Họ Trương sớm rõ mưu trừ,  
Chẳng nghe đến nỗi cơ đồ bại-  
vong.  
Cũng đành liều một thác trong,  
Nước non đành chữ tương phùng  
kiến sau.

Đại nha deo ngọc chìm châu.  
Lòng son vẫn giữ một màu sắt son



Khánh tướng xem lấy đôi dệp  
nét,  
Anh hùng thế dữ một lòng trung.

Ông Lý-phật-Tử đã bình được  
Triệu rồi, giang san thống nhất,  
lìm kể yên dân muốn thu dùng  
hào kiệt, sai người tìm anh em  
ông Trương tướng quân, đem  
vinh hoa dư khách anh hùng.  
Vương sư tìm đến rừng Phù-Lao  
thấy các ông ở đấy, bèn thưa  
rằng: « Tôi tuân vương mệnh  
kinh mời hai ông về bề kiến, bởi  
phụ cho giang san nhà Lý. » Hai  
ông từ rằng: « Chúng tôi là kẻ  
dung tài, trước đã thờ vua Triệu,  
Đầu chẳng dám vì với Di Tề.  
Nhưng trót đã đem thân ra ngoài  
vòng danh lợi, bấy lâu quen thú  
giang hồ . . có tài cán chi đâu dám  
vàng lời Vương sư, xin về tâu  
giúp thế cho. Phải nhân không  
sao được giữ về, vua Lý lại sai  
đi cầu lượt nữa, và hứa sẽ phong  
cho hai ông quyền cao chức trọng

Phải nhân lại tìm hai ông mà  
thuật lại những nhờ vua Lý. Hai  
ông nghe ngựa gan trung liệt, nổi  
trần òi đình mắng sử bảo rằng:  
« bạc vàng không siêu giá anh  
hùng, phẩm tước khó sừ gan  
trắng sī. Trung thần bất sự nhị  
quần. Hưởng chi Lý-phật-Tử là  
đồ bội phản tiểu nhân, đây chúng  
ta một tâm trung can vì cùng nhật  
nguyệt. Có lẽ đâu vì miếng ăn  
quên cả cương thường. . . Mày  
khá lui ngay kéo ta trông bản

**ENCAUSTIQUE**  
LÀ THƠ SI BẢ NẤU DÙNG ĐỂ  
ĐÁNH CÁC ĐỒ GỖ CHO BÔNG

○

Savon marseille giặt rất  
tốt. pota'e nấu các đồ  
ràng. cristause de soude  
rửa sơn Eau de zavel tẩy  
đồ trắng Acide pour  
acur sơn tẩy các mùi.

○

BÁN TẠI :  
**HIỆU - DỤNG - QUANG**  
51. Phố hàng bút sừ - HANOI

## NHÀ TỬ THIÊN VỚI ÔNG TROC PHÚ

mắt. Phái nhân sợ hãi, ôm đầu cúi xuống về ra mắt vua lâu rồi đầu dưới. Vua Lý vừa thẹn vừa tức tái mặt mặt òng. Lập tức hạ lệnh ai đánh bắt được hai anh em ông Trương, ân thưởng ngàn vàng phong quan cực phẩm. Khi các ông biết tin vua Lý hạ lệnh bắt Anh em bán nhau : «Đã thế thì chi bằng ta khởi quân vì chúa báo thù, bắt Phật Tử sả làm bốn giống mà tế hồn vua Triệu. Ông cả can rằng : « Thôi cũng chẳng qua là mệnh giới đã định. Nếu không thì vua Triệu đã nghe lời ta can gián. Nay vì có đề binh báo phục lại chỉ thêm nổi sinh dân đồ thân, chằm họ lâm than. vua Triệu cũng chết rồi. Bất nhược một là ta xa chạy cao bay hai là quyền sinh cho là dân khỏi sầu binh cách. Cả nhà nghe đều cam kích xin cùng sống chết một ngày có nhau, cùng xuống cả thuyền giả làm thuyền buôn, về quê thăm phần mộ, cùng với nơi đất tổ quê cha từ đây vĩnh biệt nhìn non sông giọt lệ anh hùng những tuôn rơi tầm tã, sót nổi tang thương cảm thoh cổ chủa. Khi trèo thuyền đến ngã ba Sa thấy chốn ấy phong thủy hữu tình, giang san tú khí, bèn chèo ra giữa dòng sâu tự đục thuyền cho dắm mà tự vẫn cả nhà. Đây là khúc sông Nguyệt-đức, thuộc xã Phương-La, huyện Yên-Phong Bắc-ninh. Thuyền ông hai chòi xuống ngã ba Ni-ơn phong cảnh chung linh cũng đục thuyền cả nhà tự vẫn, cùng là ngày mồng mười tháng tư, (đấy thuộc về xã Phương-Nhơn, huyện Phương-nhơn Bắc-Giang.)

*Nước trong tươi mát lòng trung.  
Non sông ghi dấu anh hùng thơm lây.  
Ấy mờ trung lệt là đây.  
Dòng sông Nguyệt-đức vui đầy bao phen.*

(Còn nữa)

NHÀ TỬ THIÊN. — Nhà: đồng báo bị nạn hão ở Trung-kỳ nên hội đồng cứu tế có phái tôi cầm sổ lạc quyền đến xin cụ tỏ chút hăng tâm cứu giúp anh em ít nhiều trong cơn hoạn nạn này.

ÔNG TROC PHÚ. — Gớm! mới ngày nào hóa tai rồi đến thủy nạn nay lại bão gió sao mà lắm truyện thế! Thôi mời ông ngồi chơi rồi tôi xin quyền.

— Trong khi chủ cầm sổ quyền viết khách ngồi ở ghế Bông thấy đàn chuột rúc trên sà nhà, khách vô tình nói : nhà cụ gạo này phát tai hẳn, chuột rúc luôn mãi.

— Poá! tại quái gì cái giống chuột chết ấy. Nay nó khoét một ít mai một ít thế mà nợ nay mất khờ rồi đấy!

— Khách nghe cảm gan nhưng cũng diêm nhiên như không, rồi đứng rậy hai tay khoanh ra sau lưng, đi đi lại lại hết nhìn trong nhà lại ngoan cảnh ngoài sân, miệng khua : Nhà cụ sang thực, đẹp thực, cửa cao nhà rộng lại gác tía lầu son. Cái vườn cảnh của cụ đủ cả dôn tầu, chậu cỏ, cỏ lạ, hoa thơm. Nhưng thừa cụ cảnh mà không có vật thì cảnh cũng kém sinh. Sao cụ không kiếm con muông thú gì nuôi có phải cảnh vật hữu tình, thế-gian hiếm có không?

— Ấy tới cũng có ý ấy nhưng chưa tìm được con gì nuôi cho cảnh vật xứng đối.

— Thừa cụ chú Hai nó nhà tôi đi làm ở bên Tắc-thế-Giới có mang về cho tôi một con long-mã đẹp quá lạ quá. Song con long-mã tân thế giới ấy ở nhà tôi, nhà gianh vách đất thật là vô giá trị. Nếu cụ thích tôi xin kính tặng cụ.

— Ông nói đùa chứ làm gì có vật kỳ dị thế?

— Thật vậy, mai tôi xin đem đến. Nói xong khách cầm sổ quyền xem thấy chủ đề : « Phò hào mã.... bán mua ». — Khách nhận tiền cầm sổ, chào chủ ra về. Sáng sớm hôm sau đã thấy khách đến tay xách một cái cũi lồng ngựa kính, rong nhốt một con long-mã Tắc-thế-Giới lông lá sặc sỡ, hai mắt sáng quắc, coi đẹp quá. — Chủ thích lắm muốn mở ra xem nhưng khách gằn bảo chớ.

Nếu cụ mở ra bây giờ tôi chừa quen sợ sùng ra nó cắn bầy chằng.

Chủ nghe nhờ, cầu truyền cũi qua qua loa sau khách từ biệt ra bước ra về.

— Khách vừa ra khỏi cửa, chủ tò mò mở cũi ra xem : Ô lạ quá! với sai dây tờ chạy theo gợ khách lại trách. Ông nói dối tôi Long mã khi gì đầu! Con chủ ông đem cạo lông đi, ginh lỵ xanh đỏ vàng trắng vào mình nó. Hai mắt nó ông gắn hai đồng tiền bôi với. Thế mà cũng bảo Tắc-thế-giới với chả cựu thế giới!

— Vàng! thừa cụ chớ thực, ch khác chớ có tiền với lụa chỉ bó trầu ra thừa cụ chớ, chớ đặc.

— À thằng này láo! Thằng này lếu! Mày lại sỏ óng á!

— Khách thấy chủ nổi sung vô vàng xách giấy chạy mất.

— Chủ vác gậy đuổi theo.

— Khách về nhà đóng kín cửa ngồi trên gác tử, đã thờ chẳng hơi lại còn lên giọng nhà văn ngâm thơ chữ đồng.

« Này này ta nhũ hời ai ơi!  
Giàu có như ai chớ hờm đời.  
Long mã bóc trần trơ sác chớ,  
Nghìn năm đề tiếng hàm cùng đời »

HẶNG VŨ QUÝ

# TRÂN ĐÁNH PHƯƠNG NAM

Quân sự tiểu thuyết (Tiếp theo)

Kha-lâm ung dung bảo mục chủ :

— Cũng còn có cách chữa được. Bà còn thuốc vẽ, cứ đưa đây may ra tôi chữa còn được.

Mục chủ nghe nói vội vàng đứng dậy, cầm hộp thuốc đưa đến. Kha-lâm lấy thuốc trắng xóa bỏ nhúng nét vẽ cũ. Mục chủ hàng ngồi bên cạnh kể giăng-cá các truyện cho Kha-lâm nghe mục chủ nói :

Bốn người kia là 4 người quan hầu đó, khi nào Anh-vương đi săn thì bọn họ cũng vác gậy vác nỏ đi theo. Anh kia là anh phường chèo, tên là Ty-nhĩ, tài hát khôi-hải, bây giờ nếu anh ta hát lên thì ai cũng phải cười sặc ngay lên. Hiện giờ anh ta say rồi, có lẽ sắp hát giờ đó.

— Thế còn người mặc áo cổ lông, ngồi bên cạnh hẳn là ai ?

— Ấy, đấy là ông lang thuốc, chỉ chuyên chữa bệnh phong và bệnh liệt. Tôi ấy trời cho cả nhà tôi không bao giờ phải cần đến ông ta. Ngồi cạnh ông ta là thầy lang Răng, cái túi thầy ta đeo đó toàn là một giống răng gậy cả đó. Còn cái người tóc đỏ ngồi kia, tôi cũng không biết là ai. Bên cạnh Ước-hàn có 4 người ngồi đó đều là quan viên làm ruộng xuất thân nghe nói có một anh làm ruộng cho nhà quý phái, nay bỏ chủ mà trốn đi...

— Còn anh chàng trẻ tuổi kia là ai ? Coi bộ anh ta ra dáng cao điệu, khinh hẳn những bọn nông gia, có lẽ là bậc sang trọng chi đây ?

Mục chủ nom người kia, rồi lắc đầu mà đáp :

— Anh chưa lịch duyệt, chưa biết người. Phàm những người cái mũi hếch lên gò, đều không phải là hạng cao quý. Những hạng cao quý, người ta khiên tôn hơn người. Ông coi bao nhiêu cái khiên treo ở nhà tôi kia, đều là của những bậc quý khách lưu lại để làm kỉ-niệm ở đây. Những bậc quý-nhân ấy, khi ăn cơm uống rượu, trông vẻ hòa nhã dễ coi mà mỗi khi trả tiền tất là nói năng vui vẻ, lại thêm có lợi chủ hàng. Còn những hạng tiểu nhân kia, ông bảo biết gì mà quý. Họ vào ăn phi chế rượu xấu thì chế thật tội ăn la ăn liếm mà hay bề tôi bề hành, thực là đê tiện ! Anh ta là học trò ở Khâm-bạch-lực-thứ, mới học lõm được chú đỉnh đã lên mặt nọ kia. Có lẽ đến ngay pháp luật tục lệ nước nhà, anh ta cũng không biết tội. còn nói chi đến thư việc đời ? Thôi, ông cứ vẽ giúp tôi tội đi đơn chỗ khách nằm.

Nói tới đó đứng giậy quay đi. Kha-lâm lại đem bàn vẽ ngồi gần đến chỗ được sáng, vừa bôi thuốc vẽ, vừa nghe khách hàng trò chuyện với nhau. Bấy giờ bọn diên tốt đã ngà ngà say, một anh cất tiếng nói :

— Nay hách Anh phát lợi-bảo-tinh, ta cứ để cho nó làm lấy ruộng, ta chẳng hơi đâu ! Ba trăm năm nay, ông cha nhà mình vuốt mầu bôi cây bừa cho nó, ngay đêm không được nghỉ ngơi. Rượu nó bày trên bàn là tay mình nấu.

con ngựa béo trong chuồng nó tay mình chèo, thế mà nó c mình chẳng thấm vào đâu. Nó đòi nó cứ vác quốc ra đồng. nay nó làm lấy nó ăn.

Một anh nữa nói tiếp :

— Thằng cha nói phải lắm chỉ mong cho đám ta ai cũng một lòng một dạ như anh. Lại một người nữa nói :

— Mình có đồ thuế thiếu m thì là nó định bán ngay vợ con mình đi cho đủ số ! Rồi có m ngày kia, khi tỉnh rượu dậy, trông thấy cái trại của họ, lửa cháy ngùn-ngụt lặn trời. Ta phải biết lửa là một anh bạn rất tốt cho bọn cùng dân. Chính mình chẳng trông thấy chán nơi to tát như Hoàng-thành, mà chỉ trong m đêm giờ đã theo cùng gió khé đó sao ?

Một anh lớn tuổi nhất, vỗ tay nói :

— Thằng bé nói thú lắm ! như câu mình muốn nói, nó đã n phăng ra cả. Thế giới này không là người ! Ai không xươ máu mắt mồm ! Nó mặc quần nọ áo kia thì thế, chứ tội trầ ra ai để khác ai !

Một anh nói trước tiên lại g đi mà rằng :

— Ta nên biết, bọn cứu dục của chúng ta là hạng quý-nhân ngay hạng nhà tu kia cũng thế. Hễ ta động đến bọn nhà tu, thì bọn quý nhân bệnh vực, mà đơn đến bọn quý nhân thì nhà tu họ kêu là họ toàn là những hạng yếm quái, trời sinh ra để nú máu hú mủ chúng ta cả đó.

Nói lời đó, chợt có một người quan hầu nói to lớn rằng :

- Thôi, các anh đừng nói khạc nữa ! Có ai rước các anh đi, đã là phúc đức. Tôi coi bộ các anh say loét cả ngày, phòng còn ai mà chịu được !

Anh làm ruộng câu tiết, cũng quát to lên rằng :

- Tôi uống rượu tiền của tôi, chả hơn con người rình hươu mà dám trộm hay sao ?

Người quan hầu cũng tức giận nói ngay :

- Á ! anh (o gau) ! Dám trêu ta phải không ? Anh phải biết ta cũng có thể làm cho anh giảm thọ ngay. Chứ không cần đợi ai đâu nữa.

Mụ hàng nghe nói, cười nhạt bảo cả dúi bên.

- Thôi, các ông im đi. Đây là hàng buôn bán của tôi, các ông đừng sinh sự nữa.

Kha-lâm liếc mắt trông mụ chủ hàng, rõ ra một tay thao việc, đã trải qua cái thói say xỉa, không hề chút gì tỏ dáng lạ lùng. Khi đó, chợt có một người làm ruộng đứng lên bảo người quan hầu :

- Anh nói, anh có thể làm giảm thọ người ta được nhưng anh phải biết, cái xẻng của tôi, cũng chẳng kém gì con dao của bạn đi săn. Tôi bị bạn sang trộm hành hạ đã đành, bây giờ lại bị đây tớ của bạn ấy bắt nạt nữa sao ?

Người quan hầu nói :

- Anh phải biết, chủ tôi tức là vua nước Anh bây giờ, nếu ai không phải là giặc cướp thì không khi nào dám trêu nghịch triều đình !

Anh làm ruộng lại gấu cồ cổ lên :

- Vua nước Anh mà anh đã chắc là giỏi ! Đời nhà ai, làm

vua nước Anh mà đi đâu cũng nói tiếng Pháp bao giờ ! Những cái đó, đầu anh chết tôi, cũng không khi nào mà tôi chịu phục.

Bấy giờ anh chàng học trò Bạch-lực-thứ mới mở miệng nói lên một câu :

- Phải, Tiếng Pháp nói nhiều-phức quá, ngay tôi, tôi cũng không ưa. Tôi cho, chỉ duy tiếng Hy-lạp hay tiếng A-thích-bá là hơn.

Ước-hàn nghe lời đó, cũng quát to lên rằng :

- Các anh nói chế nhạo vua Anh, tôi cấm chỉ đó ! Vua nước Anh tuy nói tiếng gì mặc lòng, nhưng cái chi hăng hái đánh nhau thì vẫn là nói giống nước Anh. Khi ông ấy vác búa phá cửa thành Ba-lê, các anh hãy còn say sưa nằm đó. Các anh biết gì mà nói cười với nhau.

Bọn kia nghe tiếng Ước-hàn oang oang như lệnh võ, thì dúi bên đều im phắc như tờ. Bấy giờ Kha-lâm mới nghe thấy tiếng hai anh lang thuốc nhỏ to trò truyện với nhau. Anh lang Lý bảo anh lang Răng :

- Khi tôi chữa bệnh dịch tả, tôi chỉ giết một con chuột làm vị thuốc...

Lang Răng gật đầu đáp luôn :

- Nhưng anh phải làm cho chín, chứ để sống thì ăn uống sao được !

- Ai bảo anh ăn thịt chuột chết làm gì ! Tôi chữa bằng chuột là cách chữa mẹo, phan coc chuột đặt úp vào bụng người có bệnh, chuột là giống độc bản, lại lấy nó mà câu những cái độc bản ở trong bụng người, như thế khắc là khỏi ngay.

Một anh làm ruộng hỏi bợt lên rằng :

- Giống chuột có chữa được chung dịch hạ-h hay không ?

- Được lắm !

- Nếu thế cũng may mà chưa ai biết... Cái bệnh ấy là một người bạn rất tốt cho bọn dân nghèo nước Anh hiện nay đó.

Ước-hàn quát mắt hỏi :

- Sao bệnh dịch hạch lại bạn tốt ?

- Ấy, hề dịch thình thì người chết nhiều, người chết nhiều thì bọn đi làm thuê háo đòi được nhiều công của chủ, thế chả phải là một người bạn tốt hay sao ?

Một người làm ruộng nữa lại cãi lại :

-- Anh nói thế tôi không chịu.

Từ khi bị cái nạn dịch to để giờ, ruộng nương phần nhiều bỏ ra những bãi chẵn đó, trước đây còn là ruộng phải dùng trâu người làm mới xuê, nay cả cái bãi chẵn giê, họ chỉ dùng một người cũng đủ đủ rồi, như thế chả phải 99 người kia lại bị cái nạn thất nghiệp hay không ?

Anh lang răng cũng dám giãi tán luôn mấy câu.

- Cái đó cũng không hại gì. Đàng càng rộng càng được béo giê, giê béo cũng có thể làm sống được nhiều người lắm. Nào anh làm thịt giê, nào anh bán thịt giê, anh bán lông giê, anh bán da giê, anh giê lông giê, anh thuộc da giê, có phải cũng nuôi được sáu nghề rồi đó ?

Người quan hầu gật gù khe phải, nói để một câu :

- Không những thế ! Vả, thịt giê, ăn vào chóng hại bộ răng, thầy lang răng cũng kiếm cơm được.

Mọi người nghe nói đều cười dồ lên. Tiếng cười chưa giứt thì anh phường chèo đã nổi lấy tiếng đàn.

(còn nữa)

Một cuốn sách *thiết-thực* có ích-lợi vừa xuất bản do Nhà-Nước thông dụng:

# LUẬT TRƯỚC - BẠ MỚI

Thẻ-lệ đương thì ban thuế trước-bạ, tem, ộp bỏ và Địa-bỏ, có thí dụ dẫn-giải rõ ràng

**ĐÔNG-MAI  
NGUYỄN-QUANG-THAI**

SOẠN

Sách này sau khi quan Chánh Trước-Bạ Đông-Pháp và quan Chánh Địa-Bỏ Đông-Pháp xem qua rồi. Tòa Trước-Bạ Trung-Ương lại kiểm-đuyệt cẩn-thận

*Công-văn số 4 117 - E, gửi ngày 27 Decembre 1930*

*Quan Giám-Đốc Tài Chính Đông-Pháp có giới thiệu với:*

Quan THỐNG-ĐỐC NAM-KỲ.

Quan KHÂM SỬ TRUNG KỲ

Quan THỐNG SƯ BẮC-KỲ.

*nên mua quyền này cho các chức-dịch chốn hương-thôn thông-dụng, vì là một quyển sách thiết-thực rất có ích-lợi cho nhân-dân.*

Sách giấy 90 trang Giá 0\$60

Có gửi bán ở các hiệu sách lớn các nơi.

Ở xa nếu muốn viết thư thẳng về bưu-quan mua mỗi cuốn xin gửi thêm 0\$20 tiền cước

## Thẻ nào là

### « Phòng-tích »

Bệnh phòng-tích dân ông, dân bà, sức lực kém, hương hay bị, từ 25 đến 30 triệu tuổi này bị đau 1-2 năm không có chữa trị, mọi bệnh này đều có An-xơng thì ngủ này đi tên ngay nên tự bệnh, gọi là phòng-tích. Khi lâm bệnh thấy chảy nước, tức có, từ ngực, cảm không muốn ăn, ăn thì ợ, hương lao nặng-lao lười, chân tay mỏi mệt, bị lâu năm, sắc mặt vàng, da bụng gầy. Mọi ông 1, 2 tiền, lâu 4, 5 tiền Phòng-Tích chữa được. Ông (Chăm) không có công phật, dùng bệnh ở đây để chữa hoặc khỏi ngay. Mỗi liều chữa hai hộp uống, giá 0\$40.

### VŨ-ĐÌNH-TÂN

118 bis, Route Lach Tray, Haiphong

ẤN-TỬ KIM-TIÊN NĂM 1926

### CÁC NƠI ĐẠI LÝ

Hanoi: X. Hiền, 22 bis, phố Huế; Trần Văn Tuấn, phố Mới, Quảng Đức 85, 44 phố hàng Lọng Nguyễn-Ngọc-Linh, 2 phố hàng Bông - Hà-Lĩnh; Liễu Nam-Thơ, chợ Bưởi; Bắc-Châu, Phố phố Bruxelles; Băng-Pông ở Chợ Lớn - Nam-Định; Tiền An-Sinh-Hương 19, Phố khách Hưng-Long ở Nam-Vịnh - Hải-Đương; Siêu Chi-Lan ở Đông-Hệ - Bạc-Ninh; Vinh-Sinh 162 Tiền An - Sơn-Tây; Vạn-Thành 47, Hậu Lĩnh - Haiphong; Hiên Nam-Tân, bán sách vở, 18, phố Bonnal - Vinh; Sinh-Hay phố Gare - Huế; Vinh-Fường 49 Phố long Saigon Hưng-Vượng 107 ở Espérance.

Các tỉnh trong ba kỳ có đại lý bán cả

## NHÀ HỘ SINH

# NGUYỄN - THI - DOAN

53, PHỐ HÀNG TRỐNG HANOI

MỞ ĐA LĂU NĂM

## BA - ĐỜ :

Có bằng tốt nghiệp trường thuốc Đông Dương  
Đã làm việc hơn mười năm ở các nhà thương nhưn Bắc kỳ

*Công việc cần thận và có quan Đốc tùy trông nom*

## Xin chú ý !! Xin chú ý !!

### HOÀNG HẬU BẢO SẢN CAO

*Thần căn này là phòng bị cho dân tộc, sau khi nước ta không còn, chúng nguy hiểm, vì nó khi cần bệnh sinh sản huyết khí thần lực, nó cũng nguy hại khi không cần thì, giúp cho người ốm yếu được người nào có năng lực chữa trị, chi phí rất rẻ, mọi công việc đã làm thì, được dân ta sản sinh, sinh sản, sinh sản của ta, danh tiếng, được dân ta sản sinh, sinh sản, sinh sản, mọi ông Đông-Nghệ, chủ như thuốc Tây-Sơn-Đương là dân tộc, thấy hiệu nghiệm Cảnh-dung chỉ có trong tay. Giá mỗi 20\$.*

Có bán tại

MIN GIANG-THỢ QUẢN DUYỆT PHÒNG

LÊ-TẮT-GIANG chủ nhưn

PHAN THIẾT 2, Rue de Dieu, Khanh (ANNAM)

# PHAN-BA-CAN

52, Rue du Chanvre Hanoi  
TÉLÉPHONE : 812

FABRIQUE DE COURONNES  
MORTUAIRES EN PERLES  
MONTAGE ARTISTIQUE ET  
HAUTE — NOUVEAUTÉ

Maison la plus impor-  
tante la plus ancienne  
et la plus réputée.

# HIỆU ĐỨC-LỢI

26 GI RUES DES LASSES HANOI  
TÉLÉPHONE : 571

BỒ ĐỒNG ĐẸP VÀ KỸ  
NHẤT BẮC KỲ CỎ  
ĐỦ CÁC KIỂU MỸ THUẬT  
GIÁ BẠN PHẢI CHĂNG

chủ nhân PHÙNG-VĂN MẠD  
• các chi điểm •  
105, Rue d'Espagne - SAIGON  
78-Sp. P. Doumer - HAIPHONG

## || CÁC BÀ LỊCH XỰ NÊN CÓ || HOA TÀI VÀ NHÃN KIM CƯƠNG ≡ ≡≡ ĐỒ NỮ TRANG NGỌC THẠCH

BĂNG PLATINE  
DANG PLATOR  
OR



TẠI HIỆU THINE-SENG 44 HÀNG-TRÔNG HANOI

MỘT HIỆU VÀNG BẠC ■ ■ ■ ■

■ ■ ■ ■ ■ TO NHẤT BẮC KỲ

**MỘT-CƠ-QUAN:** Chuyên khảo cứu về những cách phòng nạn cháy.  
Thực hành cách phòng nạn ấy theo phương pháp riêng

RẤT HIỆU NGHIÊM

CHỦ NHẬT NÀO CŨNG CÓ THỦ MÀY CỨU HÒA Ở BÀN HIỆU ĐỀ TỎ RÕ  
SỰ HIỆU NGHIÊM CỦA MÀY :

**KNOCK - OUT**

PIERRE JACOMET

Hai-lý độc quyền máy cứu Hỏa «Knock Out»  
chuyên môn về cách ngăn phòng nạn cháy.  
29, Phố Đông Khánh phiên tin : Jacomet Hanoi  
Giấy số 617 R. C. Hanoi 394

Ai muốn hỏi bạn điều gì về cách ngăn  
phòng nạn cháy, bản hiệu hoàn  
nghelek chỉ rõ.

